

ĐỀ 1	ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020 MÔN GDCD <i>Thời gian: 50 phút</i>
-------------	--

Câu 1: Nghỉ cuối tuần, L rủ H về nhà K chơi. Nhìn nhà K thì bé mà có khu vườn quá rộng, H hỏi

K: Sao nhà bạn không làm nhà to ở cho thoải mái? K trả lời: Đất vườn không được làm nhà bạn à. Nghe vậy L chêm vào: Ủ. Quê nhà tớ cũng vậy, hình như chỉ đất thổ cư mới được làm nhà, cậu tớ lấy vợ muôn ra ở riêng mà phải làm đơn đề nghị mãi mới được cho phép làm nhà ở khu vườn của ông bà. H chép miệng: Rắc rối nha. Hỏi: Việc quy định không được làm nhà trên đất vườn trong câu chuyện trên, thể hiện đặc trưng nào của pháp luật?

- A.** Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức. **B.** Tính quy phạm phổ biến.
C. Tính quyền lực bắt buộc chung. **D.** Tính giai cấp và xã hội.

Câu 2: Cá nhân, tổ chức thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, chủ động làm những gì mà pháp luật quy định phải làm là thực hiện pháp luật theo hình thức

- A.** Áp dụng pháp luật. **B.** Sử dụng pháp luật. **C.** Tuân thủ pháp luật. **D.** Thi hành pháp luật.

Câu 3: Pháp luật do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện bằng sức mạnh của quyền lực nhà nước. Nội dung đó thể hiện bản chất nào của pháp luật?

- A.** Xã hội. **B.** Nhân dân. **C.** Giai cấp. **D.** Quần chúng.

Câu 4: Chị V đi xe đạp không quan sát và bất ngờ băng qua đường va chạm với xe máy của anh G đang lưu thông đúng luật khiến cả hai bị ngã xây sét nhẹ. Anh G đứng dậy rồi lái xe đi. Chị V thấy vậy liền lao lên giữ anh G lại. Thấy chị V đang có giữ anh G, anh M và X lao vào đánh anh G vì nhầm anh G là người có lỗi. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lý?

- A.** Chị V, anh M và X. **B.** Chị V, anh M, anh G và X
C. Anh M và anh X. **D.** Chị B, chị V.

Câu 5: Điểm giống nhau giữa các hình thức thực hiện pháp luật là

- A.** Hoạt động có mục đích của chủ thể nhằm tuyên truyền, phổ biến pháp luật.
B. Hoạt động nhằm đưa những quy định pháp luật trở thành hành vi hợp pháp.
C. Mức độ chủ động của chủ thể khi thực hiện hành vi.

D. Cách thức mà các chủ thể thực hiện hành vi.

Câu 6: Học để có điều kiện trở thành chiến sĩ công an là:

A. quyền học không hạn chế. **C.** quyền học bất cứ ngành nghề nào.

B. quyền học thường xuyên, học suốt đời. **D.** quyền được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập.

Câu 7: Tiền tệ thực hiện chức năng thuộc do giá trị khi nào?

A. Khi tiền dùng để đo lường và biểu hiện giá trị của hàng hóa.

B. Khi tiền dùng làm phương tiện lưu thông, thúc đẩy quá trình mua bán hàng hóa diễn ra thuận lợi.

C. Khi tiền dùng để chi trả sau khi giao dịch mua bán

D. Khi tiền rút khỏi lưu thông và đi vào cát trữ.

Câu 8: Pháp luật Việt Nam do cơ quan hoặc cấp nào ban hành?

A. Viện kiểm sát nhân dân tối cao xây dựng, ban hành.

B. Chủ tịch nước xây dựng, ban hành.

C. Thủ tướng chính phủ xây dựng, ban hành.

D. Nhà nước xây dựng, ban hành.

Câu 9: G không còn tiền để mua quà tặng cho người yêu nhân dịp 20/10 nên đã trót trộm của bạn cùng lớp 2 trăm ngàn đồng. Vậy G vi phạm

A. Kỉ luật.

B. Dân sự.

C. Hình sự. **D.** Hành chính.

Câu 10 : Giám đốc công ty A vì muốn cạnh tranh với công ty B. Do đó đã cho nhân viên sản xuất một số mặt hàng giống nhau hiệu của công ty B đã đăng ký và bán với giá thấp hơn. Hành vi của giám đốc công ty A đã vi phạm quyền gì của công dân?

A. Quyền sáng tạo **B.** Quyền phát minh. **C.** Quyền cải tiến kỹ thuật. **D.** Quyền tác giả.

Câu 11: V (17 tuổi) chở M (13 tuổi) điều khiển xe Jupiter không được quyền ưu tiên lắp đặt, sử

dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên, phóng nhanh, vượt ẩu. Do vậy, đã đâm vào Q vừa điều khiển xe máy điện, vừa cầm ô che nắng chở N ngồi sau, khiến cho Q và N bị thương. Trong trường hợp này, chủ thể nào dưới đây phải chịu trách nhiệm hành chính?

A. V và Q.

B. V và M.

C. M và N.

D. Q và N.

Câu 12: Giả sử, trên thị trường, hàng hóa A đang bán với giá cả lớn hơn giá trị. Nếu là người sản xuất, để lãi nhiều, em sẽ

- A. Mở rộng sản xuất. B. Bỏ sản xuất.
C. Giữ nguyên quy mô sản xuất D. Thu hẹp sản xuất.

Câu 13: Hình thức chịu trách nhiệm kí luật nào sau đây không đúng đối với công chức khi vi phạm?

- A. Cảnh cáo. B. Khiêm trách. C. Trục xuất. D. Chuyển công tác.

Câu 14: Một tổ bầu cử ở xã X khi tiến hành bầu cử đã để hộp phiếu không có nắp để cử tri bỏ phiếu cho tiện. Việc làm của họ đã vi phạm nguyên tắc nào trong bầu cử?

- A. Nguyên tắc bình đẳng B. Nguyên tắc bỏ phiếu kín
C. Nguyên tắc trực tiếp D. Nguyên tắc phổ thông đầu phiếu

Câu 15: hàng hóa là lao động xã hội của người sản xuất hàng hóa kết tinh trong hàng hóa.

- A. Giá trị sử dụng B. Giá cả C. Giá trị D. Giá trị trao đổi

Câu 16: Đặc điểm để phân biệt giữa quy phạm pháp luật với quy phạm đạo đức là

- A. Tính dân tộc. B. Tính nhân dân.
C. Tính quy phạm phổ biến. D. Tính quyền lực, bắt buộc chung.

Câu 17: Các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất là gì?

- A. Sức lao động, đối tượng lao động, công cụ lao động.
B. Sức lao động, đối tượng lao động, tư liệu lao động.
C. Sức lao động, tư liệu lao động, công cụ sản xuất.
D. Sức lao động, công cụ lao động, tư liệu lao động.

Câu 18: Anh K chở bạn gái trên đường thì va chạm với anh S đi ngược chiều. Thấy anh G lấy điện thoại ra quay video, anh K và chị T bỏ đi. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm hành chính?

- A. Anh K, S và G. B. Anh K và anh S. C. Anh K và anh G. D. Anh K và bạn gái.

Câu 19: Bạn M không cho P nhìn bài trong lúc kiểm tra nên P rủ X chặn đường đe dọa M khiến M hoảng loạn tinh thần. Nghe M kể lại chuyện đó, H là bạn cùng lớp với M và P đã rủ thêm L đánh P và X. Hành vi của những ai dưới đây đã vi phạm pháp luật?

- A. Bạn P, X, H và L. B. Bạn P, X và M. C. Bạn P và X. D. Bạn H và L.

Câu 20. Ông A làm việc trong công ty X, địa điểm huyện B. Ông A muốn gửi đơn tố cáo một nhân viên tổ chức của công ty có hành vi tham nhũng. Ông A cần gửi đơn tố cáo đến ai?

- A. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B. B. Giám đốc công ty X.
C. Hội đồng nhân dân huyện B. D. Công an huyện B .

Câu 21: Công dân vi phạm hành chính trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Đánh người gây thương tích B. Chạy xe vào đường cấm.
C. Giao hàng không đúng hợp đồng. D. Nghỉ việc nhiều ngày không lí do.

Câu 22: Hành vi xâm phạm các quy tắc kỉ luật lao động trong các cơ quan, trường học, doanh nghiệp là vi phạm

- A. dân sự . B. hình sự. C. kỉ luật. D. hành chính.

Câu 23. Bà L bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định buộc tháo dỡ công trình xây dựng nhà ở. Khi cho rằng quyết định xây dựng trên là trái pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của mình, bà L cần làm đơn gì và gửi đến chủ thể nào dưới đây cho đúng pháp luật ?

- A. Đơn tố cáo, gửi cơ quan công an phường, nơi có công trình bị tháo dỡ.
B. Đơn tố cáo, gửi Thanh tra xây dựng huyện.
C. Đơn khiếu nại, gửi tới Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.
D. Đơn khiếu nại, gửi đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện.

Câu 24: Là những quy tắc xử sự chung, là khuôn mẫu chung được áp dụng ở nhiều lần ở nhiều nơi đối với tất cả mọi người. Đó là nội dung của

- A. Tính chặt chẽ về hình thức. B. Tính quy phạm phổ biến.
C. Tính nhân dân. D. Tính quyền lực bắt buộc chung.

Câu 25: Quy luật kinh tế cơ bản của sản xuất và trao đổi hàng hóa là quy luật nào dưới đây? A. Quy luật cạnh tranh. B. Quy luật kinh tế C. Quy luật cung - cầu. D. Quy luật giá trị

Câu 26: Than đá lúc đầu chỉ dùng làm chất đốt, sau đó nhờ khoa học kỹ thuật phát triển nên còn được chế làm chất lọc nước, mặt nạ phòng độc hoặc chất tẩy trắng,... Sự phát triển của khoa học kỹ thuật đã làm cho thuộc tính nào của than trở nên phong phú?

- A. Giá trị cá biệt. B. Giá trị trao đổi. C. Giá trị sử dụng D. Giá trị.

Câu 27: Người ở độ tuổi nào dưới đây phải chịu trách nhiệm hình sự về tội rất nghiêm trọng do cố ý hoặc đặc biệt nghiêm trọng?

A. Đủ 16- dưới 18. B. Đủ 14 - dưới 16. C. Đủ 14 - dưới 18. D. Đủ 12 - dưới 14.

Câu 28: Phát hiện ông B làm con dấu giả của một cơ quan hành chính Nhà nước theo đơn đặt hàng của ông H, sau khi cùng bàn bạc, anh K và anh M liên tục nhắn tin yêu cầu ông B phải nộp cho hai anh mười triệu đồng. Lo sợ nếu không đưa tiền sẽ bị anh K và anh M tố cáo, ông B buộc phải đồng ý và hẹn gặp hai anh tại quán cafe X để giao tiền. Trên đường đến điểm hẹn, anh K và anh M bị công an bắt vì trước đó vợ anh M đã kịp thời phát hiện và báo với cơ quan chức năng về việc này. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lý?

- A. Ông H, ông B, anh K và anh M. B. Anh K và anh M.
C. Ông H, ông B, anh K và vợ chồng anh M. D. Ông H và ông B.

Câu 29. “*Vợ chồng bình đẳng với nhau, có nghĩa vụ và quyền ngang nhau về mọi mặt trong gia đình*”(Điều 19. Bình đẳng về quyền và nghĩa vụ giữa vợ, chồng, Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 sửa đổi, bổ sung năm 2010) thể hiện đặc trưng nào của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến B. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức
C. Tính quyền lực, bắt buộc chung D. Tính ý chí và khách quan

Câu 30: Ông A mua hàng của ông B nhưng không trả tiền đầy đủ và đúng thời hạn, đúng phương thức như đã thỏa thuận với ông B. Ông A vi phạm

- A. Pháp luật Hình sự B. Pháp luật Hành chính.
C. Pháp luật Hình sự và Hành chính D. Pháp luật Dân sự.

Câu 31: Một người nông dân sử dụng con bò làm sức kéo vận chuyển nông sản cho mình thông qua chiếc xe bò. Con bò khi đó được coi là yếu tố cơ bản nào của quá trình sản xuất?

- A. Tư liệu lao động. B. Công cụ lao động. C. Sức lao động. D. Đối tượng lao động.

Câu 32: Hành vi không nhường ghế trên xe buýt cho người già, trẻ em, phụ nữ mang thai là hành vi vi phạm

- A. pháp luật hành chính. C. pháp luật hình sự. B. pháp luật dân sự. D. chuẩn mực đạo đức.

Câu 33: Ông A là người có thu nhập cao hàng năm ông A chủ động đến cơ quan thuế để nộp thuế thu nhập cá nhân.Trong trường hợp này ông A đã:

- A. Sử dụng pháp luật . B.Tuân thủ pháp luật. C. Thi hành pháp luật. D. Áp dụng pháp luật.

Câu 34. Ông B lừa chị C bằng cách mượn của chị 10 triệu đồng nhưng đến ngày hẹn ông B đã không chịu trả cho chị C số tiền trên. Chị C đã làm đơn kiện ông B ra tòa. Việc chị

C kiện ông B là hành vi

- A. áp dụng pháp luật B. tuân thủ pháp luật C. thi hành pháp luật D. sử dụng pháp luật

Câu 35: Vợ chồng bình đẳng với nhau trong việc chăm lo công việc gia đình là nội dung bình đẳng trong quan hệ nào dưới đây giữa vợ chồng?

- A. Quan hệ nhân thân. B. Quan hệ tài sản.
C. Quan hệ tinh thần. D. Quan hệ giữa cha mẹ và con.

Câu 36: Giá trị xã hội của hàng hóa được xác định bởi

- A. Thời gian lao động cá biệt của người sản xuất ra hàng hóa tốt nhất.
B. Thời gian lao động cá biệt của người sản xuất ra nhiều hàng hóa tốt nhất.
C. Thời gian lao động hao phí bình quân của mọi người sản xuất hàng hóa.
D. Thời gian lao động xã hội cần thiết để sản xuất ra hàng hóa.

Câu 37: Việc Toà án xét xử những vụ án kinh tế ở nước ta hiện nay không phụ thuộc vào người bị xét xử là ai, có chức vụ gì, là thể hiện công dân bình đẳng về

- A. trách nhiệm kinh tế. B. quyền và nghĩa vụ trong kinh doanh.
C. trách nhiệm pháp lý. D. quyền và nghĩa vụ trước pháp luật.

Câu 38: Sau khi nhận năm trăm triệu đồng tiền đặt hàng của chị A và chị B, với mong muốn chiếm đoạt số tiền trên, chị N nói với chồng đó là tiền trúng xổ số rồi hai vợ chồng về quê mua đất làm trang trại. Quá hạn giao hàng đã lâu, tìm gặp chị N nhiều lần không được, chị A và chị B đã đến nhà dọa nạt, đập phá đồ đạc và hành hung gây thương tích cho con chị N. Trong lúc mọi người tập trung cấp cứu cháu bé, chị A và chị B lấy xe máy Honda SH của chị N để siết nợ. Những ai dưới đây đã vi phạm pháp luật hình sự?

- A. Chị A, chị B và chồng chị N. B. Chị N, chị A và chị B.
C. Chị A và chị D. B. Vợ chồng chị N, chị A và chị B.

Câu 39: Trong những văn bản sau, văn bản nào không thuộc hệ thống văn bản quy phạm pháp luật?

- A. Quyết định. B. Thông tư. C. Quy chế. D. Nghị quyết.

Câu 40: Đang học lớp 12 nhưng V được cha mẹ mua xe máy Exciter để đi học. K là bạn học cùng lớp khuyên V không nên đi xe phân khối lớp đến trường. M và J lại khuyên V cứ dùng xe

Exciter đó đi học cho oai. Hành vi của những ai dưới đây **không tuân thủ** pháp luật?

- A.** Bạn V và K. **B.** Bạn V, bạn M và J. **C.** Mình bạn V. **D.** Bạn M và J.

---HẾT---

ĐÁP ÁN

1-B	2-D	3-C	4-A	5-B	6-C	7-A	8-D	9-D	10-A
11-A	12-A	13-C	14-B	15-A	16-D	17-B	18-B	19-A	20-B
21-B	22-C	23-C	24-B	25-D	26-C	27-B	28-A	29-A	30-D
31-A	32-D	33-C	34-D	35-A	36-D	37-C	38-B	39-C	40-D

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Câu 1: B

Câu 2: D

Câu 3: C

Câu 4: A

Chị V đi xe đạp không quan sát và bất ngờ băng qua đường va chạm với xe máy của anh G đang lưu thông đúng luật khiến cả hai bị ngã xây sét nhẹ. Anh G dừng dậy rồi lái xe đi. Chị V thấy vậy liền lao lên giữ anh G lại. Thấy chị V đang có giữ anh G, anh M và X lao vào đánh anh G vì nhầm anh G là người có lỗi. Chị V, anh M và X phải chịu trách nhiệm pháp lý

Câu 5: B

Về giống nhau: Điều là những hoạt động có mục đích nhằm đưa pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành hành vi hợp pháp của người thực hiện. Từ đó tạo cho con người có lối sống lành mạnh, tốt đẹp, giúp cho xã hội ngày càng văn minh và phát triển.

Về khác nhau: Sử dụng pháp luật có thể thực hiện hoặc không thực hiện tùy theo ý chí của chủ thể. Còn các hình thức còn lại là buộc phải thực hiện.

=>Điểm giống nhau giữa các hình thức thực hiện pháp luật là hoạt động nhằm đưa những quy định pháp luật trở thành hành vi hợp pháp.

Câu 6: C**Câu 7: A****Câu 8: D****Câu 9: D**

-Là hành vi vi phạm pháp luật có mức độ nguy hiểm cho xã hội thấp hơn tội phạm, xâm phạm các quy tắc quản lí nhà nước.

-Chế độ xử phạt chủ yếu đánh vào yếu tố vật chất, tinh thần của người vi phạm (cảnh cáo, phạt tiền)

=>G không còn tiền để mua quà tặng cho người yêu nhân dịp 20/10 nên đã chót trộm của bạn cùng lớp 2 trăm ngàn đồng. Vậy G vi phạm hành chính

Câu 10: A**Câu 11: A****Câu 12: A****Câu 13: C****Câu 14: B****Câu 15: A****Câu 16: D****Câu 17: B****Câu 18: B**

Vi phạm hành chính: là hành vi vi phạm pháp luật có mức độ nguy hiểm cho xã hội thấp hơn tội phạm, xâm phạm các quy tắc quản lí nhà nước. Chế độ xử phạt chủ yếu đánh vào yếu tố vật chất, tinh thần của người vi phạm (cảnh cáo, phạt tiền).

=>Anh K chở bạn gái trên đường thì va chạm với anh S đi ngược chiều. Thấy anh G lấy điện thoại ra quay video, anh K và chị T bỏ đi. Anh K và anh S phải chịu trách nhiệm hành chính

Câu 19: A**Câu 20: B****Câu 21: B**

Công dân vi phạm hành chính trong trường hợp chạy xe vào đường cấm.

Câu 22: C

Vì Vi phạm kỷ luật là hành vi có lỗi của chủ thể trái với các quy chế, quy tắc xác lập trật tự trong nội bộ cơ quan, tổ chức, tức là không thực hiện đúng kỷ luật lao động, học tập, công tác hoặc phục vụ được đề ra trong nội bộ cơ quan, tổ chức đó.

=>Hành vi xâm phạm các quy tắc kỉ luật lao động trong các cơ quan, trường học, doanh nghiệp là vi phạm kỷ luật

Câu 23: C

Câu 24: B

Vì Các đặc trưng của pháp luật : tính quy phạm phổ biến, tính quyền lực tính bắt buộc chung, tính xác định chặt chẽ về hình thức.

- Quy tắc xử sự => quy phạm pháp luật

- Tính quy phạm bở biến làm nên giá trị công bằng, bình đẳng trước pháp luật, bất kỳ ai ở trong điều kiện, hoàn cảnh nhất định cũng phải thực hiện theo khuôn mẫu pháp luật quy định.

=>Là những quy tắc xử sự chung, là khuôn mẫu chung được áp dụng ở nhiều lần ở nhiều nơi đối với tất cả mọi người. Đó là nội dung của tính quy phạm phổ biến

Câu 25: D

Vì quy luật giá trị là quy luật kinh tế căn bản của sản xuất và lưu thông hàng hóa, ở đâu có sản xuất và trao đổi hàng hóa thì ở đó có sự tồn tại và phát huy tác dụng của quy luật giá trị.

=>Quy luật kinh tế cơ bản của sản xuất và trao đổi hàng hóa là quy luật giá trị

Câu 26:

Giá trị sử dụng của hàng hóa là công cụ của vật chất có thể thỏa mãn nhu cầu của con người, cùng với sự phát triển của khoa học, kỹ thuật giá trị sử dụng của một vật được phát hiện ra ngày càng phong phú và đa dạng, giá trị sử dụng của hàng hóa còn là phạm trù vĩnh viễn.

=>Vậy Than đá lúc đầu chỉ dùng làm chất đốt, sau đó nhờ khoa học kỹ thuật phát triển nên còn được chế làm chất lọc nước, mặt nạ phòng độc hoặc chất tẩy trắng,... Sự phát triển của khoa học kỹ thuật đã làm cho thuộc tính giá trị sử dụng của than trở nên phong phú.

Câu 27: B

Câu 28: A

Phát hiện ông B làm con dấu giả của một cơ quan hành chính Nhà nước theo đơn đặt hàng của ông H(H và B sai khi làm con dấu giả =>vi phạm pháp luật khi không tuân thủ pháp luật) sau khi cùng bàn bạc, anh K và anh M liên tục nhắn tin yêu cầu ông B

phải nộp cho hai anh mươi triệu đồng (đe dọa người khác nên K và M => vi phạm pháp luật). Lo sợ nếu không đưa tiền sẽ bị anh K và anh M tố cáo, ông B buộc phải đồng ý và hẹn gặp hai anh tại quán cafe X để giao tiền. Trên đường đến điểm hẹn, anh K và anh M bị công an bắt vì trước đó vợ anh M đã kịp thời phát hiện và báo với cơ quan chức năng về việc này (Vợ M thực hiện đúng pháp luật)

Câu 29: A

Câu 30: D

Hành vi của ông A đã vi phạm **pháp luật dân sự** vì là hành vi trái pháp luật (trả tiền không đầy đủ và đúng thời hạn đã ký kết với nhau), xâm hại tài sản của ông B.

=> Ông A mua hàng của ông B nhưng không trả tiền đầy đủ và đúng thời hạn, đúng phương thức như đã thỏa thuận với ông B. Ông A vi phạm pháp luật Dân sự

Câu 31: A

-Tư liệu lao động là một vật hay hệ thống những vật làm nhiệm vụ truyền dẫn sức tác động của con người lên đối tượng lao động, nhằm biến đổi đối tượng lao động thành sản phẩm thỏa mãn nhu cầu của con người.

-Tư liệu lao động gồm 3 loại:

+Công cụ lao động (cày, cuốc máy móc,...)

+Hệ thống bình chứa (ống, thùng, hộp,..)

+Kết cấu hạ tầng của sản xuất (đường xa, bến cảng, sân bay,...)

=> Một người nông dân sử dụng con bò làm sức kéo vận chuyển nông sản cho mình thông qua chiếc xe bò. Con bò khi đó được coi là yếu tố cơ bản tư liệu lao động của quá trình sản xuất.

Câu 32: D

Câu 33: C

Câu 34: D

Câu 35: A

Câu 36: D

Câu 37: C

Câu 38: B

Sau khi nhận năm trăm triệu đồng tiền đặt hàng của chị A và chị B, với mong muốn chiếm đoạt số tiền trên, chị N nói với chồng đó là tiền trúng xổ số rồi hai vợ chồng về

quê mua đất làm trang trại. Quá hạn giao hàng đã lâu, tìm gặp chị N nhiều lần không được (*vợ chồng N vi phạm dân sự vì liên quan về quan hệ tài sản*), chị A và chị B đã đến nhà dọa nạt, đập phá đồ đạc và hành hung gây thương tích cho con chị N (*vì phạm hình sự*). Trong lúc mọi người tập trung cấp cứu cháu bé, chị A và chị B lấy xe máy Honda SH của chị N để siết nợ.

=> Chị N, chị A và chị B đã vi phạm pháp luật hình sự

Câu 39: C

Câu 40: D

Đang học lớp 12 nhưng V được cha mẹ mua xe máy Exciter để đi học. K là bạn học cùng lớp khuyên V không nên đi xe phân khối lớp đến trường. M và J lại khuyên V cứ dùng xe Exciter đó đi học cho oai. Hành vi của Bạn M và J *không tuân thủ* pháp luật.

ĐỀ 2	ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020 MÔN GD&ĐT <i>Thời gian: 50 phút</i>
------	---

Câu 1. Quyền và nghĩa vụ của công dân không bị phân biệt bởi

- A. dân tộc, giới tính, tôn giáo.
- B. thu nhập, tuổi tác, địa vị.
- C. dân tộc, độ tuổi, giới tính.
- D. dân tộc, địa vị, giới tính, tôn giáo.

Câu 2. Cảnh sát giao thông lập biên bản xử phạt người điều khiển xe máy chạy quá tốc độ là thuộc hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây?

- A. Thi hành pháp luật.
- B. Sử dụng pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 3. Cơ sở sản xuất kinh doanh áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường là đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Áp dụng pháp luật.
- B. Sử dụng pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Thi hành pháp luật.

Câu 4. Việc xét xử các vụ án kinh tế của nước ta hiện nay không phụ thuộc người đó là ai, giữ chức vụ gì, là thể hiện công dân bình đẳng về

- A. nghĩa vụ pháp lý.
- B. trách nhiệm pháp lý.
- C. quyền trong kinh doanh.
- D. nghĩa vụ trong kinh doanh.

Câu 5. Bình đẳng giữa cha mẹ và con được thể hiện ở nội dung nào dưới đây?

- A. Ngược đãi cha mẹ.
- B. Lạm dụng sức lao động của con.
- C. Không tôn trọng ý kiến của con.
- D. Cha mẹ không được phân biệt đối xử giữa các con.

Câu 6. Luật hôn nhân gia đình năm 2014 qui định độ tuổi kết hôn là

- A. nam 22 tuổi trở lên, nữ 20 tuổi trở lên.
- B. nam 19 tuổi trở lên, nữ 18 tuổi trở lên.
- C. nam đủ 20 tuổi trở lên, nữ đủ 18 tuổi trở lên.
- D. nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

Câu 7. Trong các hành vi sau đây, hành vi nào thuộc loại vi phạm hành chính?

- A. Buôn bán hàng hóa lẩn chiếm lè đường.
- B. Phóng nhanh, vượt ẩu gây tai nạn chết người.
- C. Học sinh nghỉ học quá 45 ngày trong một năm học.
- D. Lợi dụng chức vụ chiếm đoạt số tiền lớn của nhà nước.

Câu 8. Trong các yếu tố của tư liệu lao động, yếu tố nào là quan trọng nhất?

- A. Tư liệu sản xuất.
- B. Kết cấu hạ tầng.
- C. Công cụ lao động.
- D. Hệ thống bình chữa.

Câu 9. Ông B trồng cam sạch để bán lấy tiền rồi dùng tiền đó mua gạo. Vậy tiền đó thực hiện chức năng

- A. Thước đo giá trị.
- B. Phương tiện giao dịch.
- C. Phương tiện lưu thông.
- D. Phương tiện thanh toán.

Câu 10. Sản xuất và lưu thông hàng hóa phải dựa trên cơ sở nào dưới đây?

- A. Chi phí để sản xuất ra hàng hóa.
- B. Thời gian cần thiết để sản xuất ra hàng hóa.
- C. Thời gian lao động cá biệt để sản xuất ra hàng hóa.
- D. Thời gian lao động xã hội cần thiết để sản xuất ra hàng hóa.

Câu 11. Vi phạm dân sự là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tới quan hệ

- A. xã hội và quan hệ kinh tế.
- B. lao động và quan hệ xã hội.
- C. tài sản và quan hệ nhân thân.
- D. kinh tế và quan hệ lao động.

Câu 12. Vi phạm hành chính là hành vi vi phạm pháp luật có mức độ nguy hiểm cho xã hội thấp hơn tội phạm, xâm phạm tới các

- A. quy chế đơn vị sản xuất.
- B. quy tắc quản lý nhà nước.
- C. quy chuẩn sử dụng chuyên gia.
- D. quy ước trong các doanh nghiệp.

Câu 13. Người vi phạm hình sự trước hết phải chịu trách nhiệm

- A. hình sự.
- B. dân sự.
- C. kỉ luật.
- D. hành chính.

Câu 14. Cán bộ, viên chức, công chức vi phạm kỉ luật phải chịu trách nhiệm

- A. kỉ luật
- B. dân sự.
- C. hình sự.
- D. hành chính.

Câu 15. Hành vi nào dưới đây thể hiện hình thức sử dụng pháp luật?

- A. Bạn M tự ý sử dụng máy tính của bạn cùng lớp.
- B. Anh A bán chiếc xe máy mà anh là chủ sở hữu.
- C. Anh H lấy trộm tiền của chị M khi chị không cảnh giác.
- D. Bạn F mượn sách của bạn E nhưng không giữ gìn bảo quản.

Câu 16. Khái niệm câu được hiểu là tên gọi tắt của nhu cầu

- A. nói chung.
- B. có khả năng đáp ứng.
- C. có khả năng thanh toán.
- D. hàng hoá mà người tiêu dùng cần.

Câu 17. Một trong các nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động là

- A. dân chủ, hiệu quả.
- B. trách nhiệm, kỷ luật.
- C. công bằng, văn minh.
- D. tự do, tự nguyện, bình đẳng.

Câu 18. Bình đẳng giữa người sử dụng lao động và người lao động được pháp luật thừa nhận ở văn bản nào dưới đây?

- A. Giao kèo lao động.
- B. Hợp đồng lao động.
- C. Cam kết lao động.
- D. Quy phạm pháp luật.

Câu 19. Công dân A không tham gia buôn bán, tàng trữ và sử dụng các chất ma túy. Trong trường hợp này, công dân A đã

- A. sử dụng pháp luật.
- B. áp dụng pháp luật.
- C. tuân thủ pháp luật.
- D. thi hành pháp luật.

Câu 20. Tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật

- A. bảo hộ.
- B. bảo vệ.
- C. bảo đảm.
- D. bao bọc.

Câu 21. Mỗi lá phiếu đều có giá trị như nhau thể hiện nguyên tắc nào dưới đây trong bầu cử?

- A. Phổ thông.
- B. Bình đẳng.
- C. Trực tiếp.
- D. Bỏ phiếu kín.

Câu 22. Quyền khiếu nại, tố cáo là công cụ để nhân dân

- A. thực hiện quyền dân chủ.
- B. giám sát các cơ quan chức năng.
- C. tham gia quản lý Nhà Nước và xã hội.
- D. bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Câu 23. Pháp luật nước ta quy định, bảo vệ môi trường là trách nhiệm của mọi

- A. cơ quan.
- B. công dân.
- C. tổ chức kinh tế.
- D. công dân từ đủ 18 tuổi trở lên.

Câu 24. Trong bảo vệ môi trường, hoạt động nào dưới đây có vai trò đặc biệt quan trọng?

- A. Bảo vệ rừng.
- B. Quyết định vệ sinh tại nơi ở.
- C. Bảo vệ động vật hoang dã.
- D. Bảo vệ nguồn nước sinh hoạt.

Câu 25. Trường hợp thực hiện bầu cử nào sau đây đúng với quy định của pháp luật?

- A. Cha Mẹ nhờ con đã thành niên đi bỏ phiếu bầu cử hộ.
- B. Vận động bạn bè, người thân bỏ phiếu cho một người.
- C. Mang phiếu về nhà, suy nghĩ rồi quay lại điểm bầu cử để bỏ phiếu.
- D. Không tự viết được, nhờ người viết phiếu bầu và tự bỏ vào hộp phiếu kín.

Câu 26. Quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền hoạt động khoa học công nghệ là nội dung của quyền

- A. phát triển.
- B. tác giả.
- C. sáng tạo.
- D. sáng chế.

Câu 27. Mọi công dân đều có quyền học tập từ thấp lên cao được hiểu là

- A. học không hạn chế.
- B. học thường xuyên.
- C. học bất cứ ngành nghề nào.
- D. học bằng nhiều hình thức.

Câu 28. Quyền sáng tạo của công dân không bao gồm nội dung nào dưới đây ?

- A. Tự do nghiên cứu khoa học.
- B. Kiến nghị với các cơ quan, trường học.
- C. Đưa ra phát minh, sáng chế.
- D. Sáng tác văn học, nghệ thuật

Câu 29. Hành vi nào dưới đây **không xâm phạm** đến quyền được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm và danh dự của công dân?

- A. Đặt điều, nói xấu người khác.
- B. Tung tin xấu về người khác.
- C. Phản bác ý kiến của người khác.
- D. Xúc phạm người khác để hạ uy tín.

Câu 30. Phát hiện một nhóm thanh niên bẻ khóa lấy trộm tài sản của một nhà vắng chủ, Q đã báo cho cơ quan công an biết. Hành vi này thể hiện Q đã thực hiện quyền

- A. tố cáo.
- B. khiếu nại.
- C. dân chủ.
- D. nhân thân.

Câu 31. Việc nhà nước lấy ý kiến của nhân dân trong dự thảo Hiến pháp năm 2013 là thực hiện quyền nào dưới đây?

- A. Quyền tự do ngôn luận.
- B. Quyền đóng góp ý kiến.
- C. Quyền kiểm tra giám sát.
- D. Quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội.

Câu 32. Do vợ chỉ ở nhà không đi làm nên anh H khi bán nhà của hai vợ chồng đã không bàn bạc với vợ. Anh H đã vi phạm quyền bình đẳng giữa vợ và chồng trong quan hệ

- A. Nhân thân.
- B. Tài sản riêng.
- C. Tài sản chung.

D. Tài sản của vợ.

Câu 33. Ông A mua hàng của ông B nhưng không trả tiền đầy đủ và đúng thời hạn, đúng phương thức như đã thỏa thuận với ông B. Ông A vi phạm pháp luật

A. hình sự.

B. kí luật.

C. dân sự.

D. hành chính.

Câu 34. Bạn A có chị X bị bệnh tâm thần nhưng lại thích đi bầu cử. A khẳng định chị mình được đi bầu cử, vì ai đủ 18 tuổi trở lên cũng có quyền bầu cử. Nếu là bạn của A em sẽ chọn cách ứng xử nào sau đây cho phù hợp?

A. Đồng tình với ý kiến của A.

B. Khuyên A đi bầu cử hộ cho chị X.

C. Không quan tâm gì cả vì không liên quan đến chị X.

D. Nói để A biết chị X mất năng lực hành vi dân sự nên không được bầu cử.

Câu 35. H đang học lớp 10, bố mẹ H bắt H bỏ học lấy chồng vì cho rằng con gái đằng nào cũng lấy chồng là xong học hành làm gì nhiều cho mất thời gian và tốn kém tiền của. Theo em bố mẹ H đã vi phạm nội dung nào dưới đây trong hôn nhân và gia đình?

A. Bình đẳng giữa vợ và chồng.

B. Bình đẳng giữa anh, chị, em.

C. Bình đẳng giữa ông bà và cháu.

D. Bình đẳng giữa cha mẹ và con.

Câu 36. B mồ côi cha mẹ được bà ngoại nuôi ăn học. Từ khi có việc làm ổn định, B không về thăm bà và thường trốn tránh khi bà lên thăm. Nếu là B, em sẽ chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp với quy định của pháp luật?

A. Biếu bà một khoản tiền.

B. Chuyển chỗ ở để bà không tìm được.

C. Đón bà lên sống cùng để tiện cho việc chăm sóc.

D. Chuyển cả chỗ ở và chỗ làm để bà không tìm được.

Câu 37. Gia đình nông dân ở xã X có ba con gái vô cùng nghèo khó. Họ vẫn muốn sinh thêm con trai có người nối dõi. Hội phụ nữ xã X vận động họ sinh ít con giảm

bót khó khăn, đồng thời cho vay vốn phát triển kinh tế thoát nghèo. Theo em, hội phụ nữ xã X đã thực hiện đúng

- A. Pháp luật về phát triển kinh tế.
- B. Quyền được sáng tạo của công dân.
- C. Quyền được phát triển của công dân.
- D. Pháp luật về phát triển các lĩnh vực xã hội.

Câu 38. Bà K cho bà X vay 20 triệu đồng với lãi suất theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, có giấy biên nhận vay nợ do bà X ký và ghi rõ họ tên. Đã quá hạn 6 tháng, mặc dù bà K đã đòi nhiều lần nhưng bà X vẫn không trả tiền cho bà K. Theo em bà K phải chọn cách nào dưới đây để lấy lại số tiền trên?

- A. Thuê người đòi nợ.
- B. Xiết nợ bằng các đồ đạc có giá trị.
- C. Tiếp tục cho vay nhưng tính lãi cao hơn.
- D. Bà K kiện bà X ra tòa án dân sự cấp quận, huyện để xét xử.

Câu 39. Ba nữ sinh A, B, C ở cùng phòng trọ, nhưng bạn A thường xuyên có người nhắn tin và gọi điện đến. Thấy vậy B khó chịu lắm. Một lần A có việc đi ra ngoài và để quên điện thoại ở phòng. Lúc đó, điện thoại của A đổ chuông, B cầm điện thoại định nghe. Theo em bạn C nên xử sự như thế nào trong tình huống này?

- A. Cùng B nghe trộm.
- B. Nói với A về hành vi của B.
- C. Không nói gì vì không liên quan.
- D. Khuyên B không nên làm như vậy.

Câu 40. Ông S là Giám đốc công ty L tự ý lấy xe công vụ của cơ quan đi lễ chùa. Khi đang lưu thông trên đường thì xe của ông va chạm với xe chở hoa của bà M đang dừng khi có đèn đỏ. Kiểm tra thấy xe ô tô bị xây sét, ông S đã lớn tiếng quát tháo, xô đổ xe của bà M làm vỡ gương xe. Thấy vậy, anh G và anh D là bảo vệ ngân hàng gần đó chạy ra xem. Quá bức xúc về hành vi của ông S, anh G đã cầm gạch đập vỡ kính xe ô tô của ông S. Những ai dưới đây vừa phải chịu trách nhiệm kỉ luật, vừa phải chịu trách nhiệm dân sự?

- A. Ông S, anh G và anh D.

- B. Ông S và bà M.
 C. Ông S và anh G.
 D. Ông S, bà M và anh G.

-----Hết-----

ĐÁP ÁN

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	D	D	B	D	D	A	C	C	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	B	A	A	B	C	D	B	C	A
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
Đáp án	B	D	B	A	D	C	A	B	C	A
Câu	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
Đáp án	D	C	C	D	D	C	D	D	D	C

ĐỀ 3	ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020 MÔN GDCD <i>Thời gian: 50 phút</i>
-------------	--

Câu 1: Việc nhà nước có chính sách học bổng và ưu tiên học sinh người dân tộc thiểu số vào các trường chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học là nhằm thực hiện quyền bình đẳng giữa các

- A. công dân. B. giới tính. C. dân tộc. D. vùng miền.

Câu 2: Hiện nay, chủ trương của Nhà nước là hình thành nhiều khu công nghiệp ở nông thôn. Mục đích quan trọng nhất của chủ trương này là hướng đến

- A. giải quyết việc làm cho người lao động.
- B. tạo điều kiện cho doanh nghiệp nông thôn phát triển.
- C. giúp kinh tế xã hội nông thôn năng động hơn.
- D. sản xuất và cung cấp hàng hóa thuận lợi.

Câu 3: Trong thời hạn bao lâu kể từ khi nhận được đề nghị xét phê chuẩn bắt người khẩn cấp, Viện kiểm sát phải ra quyết định phê chuẩn hoặc không phê chuẩn?

- A. 10 giờ.
- B. 12 giờ.
- C. 18 giờ.
- D. 24 giờ.

Câu 4: Thị trường gồm các nhân tố cơ bản nào dưới đây?

- A. Hàng hóa, tiền tệ, người mua, người bán.
- B. Giá cả, hàng hóa, người mua, người bán.
- C. Người mua, tiền tệ, giá cả, hàng hóa.
- D. Tiền tệ, người mua, người bán, giá cả.

Câu 5: Ở phạm vi cơ sở, xây dựng hương ước, qui ước của địa phương là A. những việc phải được thông báo để dân biết và thực hiện.

- B. những việc nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.
- C. những việc dân bàn và quyết định trực tiếp.
- D. những việc dân được thảo luận trước khi chính quyền quyết định.

Câu 6: Toàn bộ năng lực thể chất và tinh thần của con người được vận dụng vào trong quá trình

sản xuất gọi là

- A. hoạt động sản xuất.
- B. sức lao động.
- C. lao động.
- D. sản xuất vật chất.

Câu 7: Do sự tồn tại nhiều chủ sở hữu với tư cách là những đơn vị kinh tế độc lập, tự do sản xuất, kinh doanh là một trong những

- A. tính chất của cạnh tranh.
- B. mục đích của cạnh tranh.
- C. tính hai mặt của cạnh tranh.
- D. nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh.

Câu 8: Hợp đồng lao động là sự thỏa thuận giữa

- A. đại diện người lao động và người sử dụng lao động.
- B. người lao động và người sử dụng lao động.
- C. đại diện người lao động và đại diện người sử dụng lao động.
- D. người lao động và đại diện người lao động.

Câu 9: Vai trò của pháp luật đối với công dân được thể hiện, pháp luật là phương tiện để công dân

- A. thực hiện nghĩa vụ của mình.
- B. bảo vệ quyền và thực hiện nghĩa vụ của mình.
- C. bảo vệ lợi ích kinh tế của mình.
- D. thực hiện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

Câu 10: Các cá nhân, tổ chức chủ động làm những gì mà pháp luật cho phép làm là hình thức

- A. tuân thủ pháp luật.
- B. thi hành pháp luật.
- C. áp dụng pháp luật.
- D. sử dụng pháp luật.

Câu 11: Công dân Việt Nam thuộc các dân tộc khác nhau khi đủ điều kiện mà pháp luật quy định đều có quyền bầu cử và ứng cử. Quyền này thể hiện các dân tộc bình đẳng về

- A. xã hội.
- B. tự do ngôn luận.
- C. quản lý nhà nước.
- D. chính trị.

Câu 12: Nội dung nào dưới đây **không** phải là phương hướng cơ bản của chính sách dân số nước ta?

- A. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục.
- B. Nâng cao hiệu quả đời sống nhân dân.
- C. Nâng cao sự hiểu biết của người dân về vai trò của gia đình.
- D. Tăng cường công tác lãnh đạo và quản lý dân số.

Câu 13: Nội dung văn bản quy phạm pháp luật đòi hỏi phải được diễn đạt

- A. tương đối, đa nghĩa.
- B. tuyệt đối, một nghĩa.
- C. chính xác, đa nghĩa.
- D. chính xác, một nghĩa.

Câu 14: Hình thức áp dụng pháp luật là hình thức thực hiện pháp luật do **A.** cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền thực hiện.

- B.** công dân, cơ quan, công chức thực hiện.
C. mọi cá nhân, cơ quan thẩm quyền, tổ chức thực hiện.
D. cơ quan, cá nhân có quyền thực hiện.

Câu 15: Phát hiện, tìm tòi các sự vật, hiện tượng trong tự nhiên và xã hội của con người là hoạt động

- A.** nghiên cứu khoa học. **B.** phát triển năng khiếu.
C. nghiên cứu đời sống. **D.** học tập thường xuyên.

Câu 16: Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền bình đẳng trong lao động?

- A.** Bình đẳng giữa lao động nam và lao động nữ.
B. Bình đẳng trong giao kết hợp đồng lao động.
C. Bình đẳng trong thực hiện hợp đồng lao động.
D. Bình đẳng trong tự chủ đăng ký kinh doanh.

Câu 17: Trong cùng một điều kiện như nhau, nhưng mức độ sử dụng quyền và nghĩa vụ của công dân phụ thuộc vào

- A.** điều kiện, khả năng, ý thức của mỗi người. **B.** độ tuổi, hoàn cảnh, trách nhiệm mỗi người.
C. khả năng, điều kiện, hoàn cảnh mỗi người. **D.** năng lực, điều kiện, nhu cầu của mỗi người.

Câu 18: Đối với nhà nước ta, quyền bầu cử và ứng cử của công dân thể hiện

- A.** bảo vệ quyền lợi của công dân. **B.** bản chất dân chủ, tiến bộ.
C. bản chất giai cấp của nhà nước. **D.** quyền lực của nhà nước.

Câu 19: Sự gia tăng nhanh của dân số là một trong các nguyên nhân làm cho đất nước phát triển

- A.** không bền vững. **B.** không ổn định. **C.** không hiệu quả. **D.** không liên tục.

Câu 20: Quyền tự do cơ bản của công dân là các quyền được ghi nhận trong Hiến pháp và luật, quy định mối quan hệ giữa công dân với

- A. công dân. B. pháp luật. C. tòa án. D. nhà nước.

Câu 21: Ở địa phương em xuất hiện một số người lừa mặt cho tiền và vận động mọi người tham gia một tôn giáo lạ, đi ngược lại với các giá trị truyền thống của dân tộc. Trong trường hợp này, em phải xử sự như thế nào cho đúng với quy định của pháp luật?

- A. Nhận tiền và vận động mọi người cùng tham gia.
B. Nhận tiền nhưng không tham gia.
C. Không nhận tiền và báo chính quyền địa phương.
D. Không quan tâm cũng không nhận tiền.

Câu 22: Để có tiền giúp cha đẻ trị bệnh, chị H đã bán chiếc xe máy có trước khi kết hôn mà bây giờ chị vẫn là người sở hữu. Chị H đang thực hiện quyền gì trong quyết định tài sản riêng của mình?

- A. Quyền sử dụng tài sản riêng. B. Quyền tự do đối với tài sản riêng.
C. Quyền chiếm hữu tài sản riêng. D. Quyền định đoạt tài sản riêng.

Câu 23: Chị H bị buộc thôi việc trong thời gian đang nuôi con 10 tháng tuổi. Chị H cần căn cứ vào quyền nào dưới đây để bảo vệ mình

- A. Quyền khiếu nại. B. Quyền lao động. C. Quyền tố cáo. D. Quyền làm việc.

Câu 24: Sau khi được chuyển quyền sử dụng khu đất thổ cư ở thị trấn, ông A tự ý mua vật liệu, thuê thợ đến xây dựng ngôi nhà hai tầng, không thiết kế và không xin phép xây dựng. Việc làm của ông A là vi phạm

- A. luật đất đai. B. hành chính. C. dân sự. D. kỉ luật.

Câu 25: Thấy N hát hay, nhà trường đã tạo điều kiện cho em tham gia diễn đàn âm nhạc để có cơ hội được học hỏi giao lưu với các nhạc sĩ, ca sĩ nổi tiếng. Trong trường hợp này, N đã được hưởng quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Tham vấn. B. Học tập. C. Sáng tạo. D. Phát triển.

Câu 26: Bạn A có học lực giỏi, thuộc diện hộ nghèo, được miễn học phí và được lĩnh học bổng, còn các bạn khác thì không. Trường hợp này, việc được miễn học phí của bạn A thể hiện

- A. bình đẳng về nghĩa vụ.
- B. bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.
- C. bình đẳng về cơ hội hoàn thiện bản thân.
- D. bình đẳng về quyền.

Câu 27: Địa phương A huy động các cá nhân, tổ chức cùng tham gia thu gom rác thải hàng ngày. Việc làm này nhằm

- A. phát huy sức mạnh tập thể trong xây dựng nếp sống văn hóa.
- B. xây dựng nếp sống văn minh, dân chủ ở địa phương.
- C. xây dựng tinh thần đoàn kết trong bảo vệ môi trường.
- D. đẩy mạnh phong trào quần chúng tham gia bảo vệ môi trường.

Câu 28: Gia đình thuộc hộ nghèo, bạn A đi học được nhà trường miễn đóng học phí. Điều này, thể hiện phương hướng cơ bản nào của chính sách giáo dục và đào tạo?

- A. Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục.
- B. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo.
- C. Ưu tiên đầu tư cho giáo dục.
- D. Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục.

Câu 29: Do mâu thuẫn, A ném giận cầm bình hoa gần đó ném vào B. B tránh được, bình hoa trúng vào đầu C đang đứng gần đó. Trong tình huống này, hành vi của A vi phạm quyền nào sau đây?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng của công dân.
- C. Quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe của công dân.
- D. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự của công dân.

Câu 30: Độ tuổi nào phải chịu trách nhiệm hình sự khi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý hoặc phạm tội đặc biệt nghiêm trọng?

- A. Từ 14 tuổi đến chưa đủ 16 tuổi.
- B. Từ đủ 14 tuổi đến chưa đủ 16 tuổi.
- C. Từ 16 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi.
- D. Từ 14 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi.

Câu 31: Chị H là giáo viên hợp đồng tại trường tiểu học của xã X. Do có việc cá nhân nên chị đã viết đơn xin nghỉ việc một tháng và đã được chấp thuận. Sau đó, chị nhận được quyết định chấm dứt hợp đồng từ phía nhà trường vì lí do đã bố trí đủ giáo viên. Chị

H không đồng ý với quyết định đó và muốn khiếu nại. Chị H phải gửi đơn khiếu nại đến ai sau đây?

- A. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện của xã X.
- B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã X.
- C. Phòng văn hóa, giáo dục huyện của xã X.
- D. Hiệu trưởng trường tiểu học.

Câu 32: Trong kì thi tuyển sinh năm 2016, nữ sinh không tay Lê Thị T tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia với số điểm 18,38 đã được Trường Đại học Hồng Đức đặc cách tuyển vào trường. Trường Đại học Hồng Đức đã thực hiện quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền sáng tạo của công dân.
- B. Quyền học tập của công dân.
- C. Quyền được phát triển của công dân.
- D. Quyền được bồi dưỡng để phát triển tài năng của công dân.

Câu 33: Chỗ bạn bè thân, anh H cho anh K vay tiền mà không lấy lãi. Khi cần dùng đến, anh H

đòi nhưng anh K cứ hứa mãi không trả và nhiều lần trốn tránh không gặp anh H. Anh H đã nhờ B (một tay anh chị, chuyên đòi nợ thuê) đến nhà anh K hăm dọa và đập phá một số đồ đạc nhà anh K. Bực mình, anh K đã đến nhà anh H, hai bên to tiếng và xông và đánh nhau, anh K nhặt viên gạch ném anh H làm anh H bị thương nặng. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lý?

- A. Anh K và B.
- B. Anh H và K.
- C. Anh H và B.
- D. Anh H, K và B.

Câu 34: Mùa hè, lượng tiêu thụ điện tăng mạnh nên hay bị cắt (cúp) điện. Do đó, nhu cầu mua đèn tích điện của người dân tăng lên, dẫn đến nhà sản xuất mở rộng lượng cung đèn tích điện trên thị trường. Vậy, nhà sản xuất đã áp dụng nội dung nào của quan hệ cung - cầu?

- A. Cung - cầu tác động lẫn nhau.
- B. Cung - cầu ảnh hưởng lẫn nhau.
- C. Cung - cầu ảnh hưởng tới giá cả thị trường.
- D. Giá cả thị trường ảnh hưởng đến cung - cầu.

Câu 35: Chị A, H, Đ, K cùng bán quán Phở tại thị trấn X. Để thu hút khách hàng, chị A đã giảm chi phí bằng cách bớt lượng phở, thịt trong mỗi tô; chị Đ tìm mua nguồn thịt và xương tươi ngon để hầm nước lèo; chị H lại đầu tư hệ thống nồi hơi dùng điện hầm nước lèo thay củi để bớt công sức; chị K lại thuê nhân viên phục vụ trẻ, nhanh nhẹn. Những ai dưới đây đã áp dụng phù hợp với quy luật giá trị?

- A. Chị A và K.
- B. Chị A và H.
- C. Chị A, H và K.
- D. Chị H, Đ và K.

Câu 36: Do gia đình quá khó khăn, T là bố Q bắt con gái mới 13 tuổi phải nghỉ học, vào làm việc tại quán karaoke X. Q cao ráo và xinh đẹp, nên thường xuyên được ông chủ P cho đi tiếp khách và trả rất nhiều tiền. Có lần, Q bị H ép phải sử dụng ma túy. Biết được điều này, ông T đã thuê D đến đập phá nhà H và tung tin quán X chứa chấp gái mại dâm. Hành vi của ai vi phạm quyền bình đẳng trong lao động?

- A. Ông P và ông T. B. Q và ông T. C. Ông P, H và D. D. Ông T và D.

Câu 37: Sau khi phát hiện hộp sữa vừa mua ở siêu thị thực phẩm hết hạn sử dụng, anh X quay lại để trình bày. Lãnh đạo siêu thị đã tiếp nhận sự việc, xin lỗi và bồi thường sản phẩm. Việc làm này của siêu thị là thể hiện nghĩa vụ nào của người sản xuất, kinh doanh?

- A. Thực hiện đúng trách nhiệm người kinh doanh.
B. Sợ mất khách hàng.
C. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
D. Bảo vệ uy tín của siêu thị.

Câu 38: Anh B và C thường xuyên đi làm muộn. Hôm nay, B và C đi làm muộn hơn năm mươi phút nên bị D bảo vệ xí nghiệp X không cho vào do quy định của cơ quan. Xin mãi không được, B đã có lời lẽ xúc phạm bảo vệ nên hai bên to tiếng, sỉ nhục nhau. E đi ngang qua, vốn có ác cảm với D nên E cùng với B chửi D. Quá tức giận, D rút cây búa trên xe C đánh B bị thương nặng phải đi cấp cứu. Hành vi của những ai phải chịu trách nhiệm pháp lý?

- A. B, C, D và E. B. B và C. C. Chỉ mình D. D. B và E.

Câu 39: Chị H giúp anh T bỏ phiếu bầu cử theo đề xuất của anh. Tại điểm bầu cử, phát hiện cụ M không biết chữ, nhân viên S của tổ bầu cử đã nhờ chị H viết phiếu bầu theo đúng ý cụ rồi đưa phiếu cho cụ M bỏ vào thùng. Những ai dưới đây vi phạm nguyên tắc bầu cử?

- A. Chị H và nhân viên S. B. Anh T và chị H.
C. Chị H, cụ M và nhân viên S. D. Anh T, chị H và nhân viên S.

Câu 40: Do ghen tuông, D lén mở điện thoại của H ra xem và phát hiện có nhắn tin hẹn gặp với một bạn nữ tên X đang học lớp 11. D bức tức, bỏ về nhà và gọi điện thoại cho Q bạn học cùng lớp. Khi thấy X đến nhà vệ sinh, D và Q đã viện cớ bị đau bụng xin thầy giáo ra ngoài. Gặp X, D và Q lao vào tát, giật tóc và lăng nhục X. Những ai sau đây vi phạm đến quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân?

- A. D và H. B. Chỉ mình D. C. D và Q. D. H và X.

ĐÁP ÁN

Câu	A	B	C	D	Câu	A	B	C	D	Câu	A	B	C	D	Câu	A	B	C	D
1			X		11				X	21			X		31				X
2	X				12		X			22				X	32		X		
3		X			13				X	23	X				33				X
4	X				14	X				24		X			34	X			
5			X		15	X				25				X	35				X
6		X			16				X	26				X	36		X		
7				X	17			X		27				X	37				X
8		X			18		X			28	X				38	X			
9				X	19	X				29				X	39		X		
10				X	20				X	30	X				40				X

ĐỀ 4	ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020 MÔN GDCD <i>Thời gian: 50 phút</i>
-------------	--

Câu 1: Các cá nhân, tổ chức sử dụng đúng đắn các quyền của mình, làm những gì pháp luật cho phép làm là hình thức

- A. thi hành pháp luật. B. sử dụng pháp luật. C. tuân thủ pháp luật. D. áp dụng pháp luật.

Câu 2: Bắt người khi có căn cứ để cho rằng người đó đang chuẩn bị thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng thuộc

- A. Bắt người trong trường hợp không khẩn cấp. B. Bắt người phạm tội quá tang.
 C. Bắt người trong trường hợp khẩn cấp. D. Bắt người đang bị truy nã.

Câu 3: Hai quầy thuốc tân dược của chị T và chị D cùng bán một số loại thuốc không có trong danh mục được cấp phép, nhưng khi kiểm tra cán bộ chức năng P chỉ xử phạt chị D, còn chị T được bỏ qua vì trước

đó chị đã nhờ người quen tên M là em gái của cán bộ P giúp đỡ. Những ai dưới đây vi phạm nội dung quyên bình đẳng trong kinh doanh?

A. Chị T, D và cán bộ P.

B. Chị T, D và M.

C. Chị T, M và cán bộ P.

D. Chị T, D, M và cán bộ P.

Câu 4: Trong dịp tết Nguyên đán vừa qua, xã L triển khai công tác trợ cấp tiền cho người nghèo ăn tết theo quy định của cấp trên. Sẵn có mâu thuẫn cá nhân, ông Q đã vận động bà T, anh S thuộc diện không được trợ cấp đi phát tờ rơi để nói xấu chủ tịch xã L với nội dung chi tiền không đúng đối tượng. Sau đó, ông Q tự ý lấy điện thoại của con gái để đăng nội dung này lên mạng xã hội. Hành vi của những ai dưới đây cần bị tố cáo?

A. Ông Q, bà T và anh S.

B. Bố con ông Q, bà T và anh S.

C. Chủ tịch xã L, anh S và bà T.

D. Chủ tịch xã L và bố con ông Q.

Câu 5: Dân chủ trong lĩnh vực xã hội thể hiện ở

A. quyên góp ý kiến với đại biểu Quốc hội.

B. quyên được hưởng chế độ bảo vệ sức khỏe.

C. quyên tự do ngôn luận và tự do báo chí.

D. quyên tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

Câu 6: X, M, K và P cùng học lớp 12, nhưng gia đình của X và M nghèo nên hai bạn quyết định đi làm công nhân sau khi thi tốt nghiệp. Hai bạn K và P làm hồ sơ thi vào hai trường đại học có khả năng lấy điểm chuẩn khác nhau. K học giỏi và đều các môn nên chọn thi vào trường lấy điểm cao. P chọn thi vào trường lấy điểm chuẩn thấp để phù hợp sức học của mình. Kết quả K và P đều trúng tuyển vào trường mình chọn. Những ai dưới đây đã thực hiện quyền học không hạn chế?

A. K và P.

B. X và M.

C. K, P và M.

D. X, M và P

Câu 7: Bạn Q đưa ra thắc mắc với thầy Đ về chương trình giáo dục có đáp ứng được với đòi hỏi của cách mạng công nghệ 4.0 trong buổi ngoại khóa của trường. Trong trường hợp này, bạn Q đã thực hiện quyền tự do cơ bản nào dưới đây của công dân?

A. Độc lập phán quyết.

B. Tự do ngôn luận.

C. Áp đặt quan điểm cá nhân.

D. Tự do thông tin.

Câu 8: Đặc trưng nào dưới đây làm nên giá trị công bằng bình đẳng của pháp luật ?

A. Tính xác định chặt chẽ về mặt nội dung.

B. Tính quyền lực bắt buộc chung

C. Tính quy phạm phổ biến.

D. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.

Câu 9: Quá trình hoạt động có mục đích, làm cho các quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi hợp pháp của các cá nhân, tổ chức, là nội dung của khái niệm

A. thực hiện pháp luật.

B. thi hành pháp luật.

C. áp dụng pháp luật.

D. tuyên truyền pháp luật.

Câu 10: Bình đẳng về cơ hội việc làm, tiêu chuẩn, độ tuổi tuyển dụng, tiền công, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội và các điều kiện lao động khác là một nội dung thuộc quyền bình đẳng

A. giữa người lao động và người sử dụng lao động.

- B. trong tự do lựa chọn, tìm kiếm việc làm.
- C. giữa lao động nam và lao động nữ.
- D. trong thực hiện quyền lao động.

Câu 11: Vốn có tình cảm với anh M nhưng không được đáp lại, nên khi nhìn thấy ảnh của anh M chụp thân thiết với chị N, chị Đ rất khó chịu. Chị Đ đã nhò chị P lấy ảnh của N ghép với ảnh của anh T rồi tung lên mạng xã hội. Do quá ghen tức khi xem ảnh của anh T đang đứng ôm bạn gái mình là N, nên anh M đã rủ thêm S và G chặn đường để dọa nạt, hành hung gây thương tích cho anh T. Những ai dưới đây vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân?

- A. Chị Đ, chị P, anh M, S, G.
- B. Anh T, M, S và G.
- C. Chị P và chị Đ.
- D. Chị P và chị N.

Câu 12: Khi xử lí những hộ dân xây nhà trái phép, cán bộ thanh tra xây dựng X và bà A đã lớn tiếng cãi vã, xô xát nhau. Việc cả hai người cùng bị xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự ở nơi công cộng đã thể hiện nội dung bình đẳng nào dưới đây?

- A. Nghĩa vụ đạo đức.
- B. Tuân thủ quy chế.
- C. Bổn phận công dân.
- D. Trách nhiệm pháp lý.

Câu 13: Cung nhỏ hơn cầu, giá cả thị trường cao hơn giá trị hàng hóa trong sản xuất là biểu hiện của nội dung quan hệ

- A. giá cả ảnh hưởng đến cung - cầu.
- B. giá cả ảnh hưởng đến thị hiếu.
- C. cung - cầu tác động lẫn nhau.
- D. cung - cầu ảnh hưởng đến giá cả.

Câu 14: Việc công dân được tự do lựa chọn những loại hình trường lớp khác nhau, thể hiện nội dung nào trong quyền học tập của công dân?

- A. Quyền bình đẳng về cơ hội học tập.
- B. Quyền được học không hạn chế.
- C. Quyền được học thường xuyên, suốt đời.
- D. Quyền tự do lựa chọn ngành nghề.

Câu 15: Chị H là giáo viên hợp đồng tại trường tiểu học X. Do có việc cá nhân nên chị đã viết đơn xin nghỉ việc một thời gian. Sau đó, chị nhận được quyết định chấm dứt hợp đồng từ phía nhà trường vì lý do đã bối rối đủ giáo viên. Chị H không đồng ý với quyết định đó và muốn khiếu nại. Chị H phải gửi đơn khiếu nại đến

- A. Hiệu trưởng trường Tiểu học X.
- B. Trưởng phòng giáo dục huyện.
- C. Chủ tịch ủy ban nhân dân xã.
- D. Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện.

Câu 16: Ông S làm đơn khiếu nại về việc làm đường giao thông kém chất lượng ở địa phương mình. Ông S đang thực hiện cơ chế dân chủ nào?

- A. Dân kiểm tra.
- B. Dân biết.
- C. Dân bàn.
- D. Dân làm.

Câu 17: Hành vi xâm phạm, gây thiệt hại cho các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ là hành vi

- A. vi phạm hành chính.
- B. trái các quy tắc quản lý.
- C. trái pháp luật.
- D. vi phạm pháp luật.

Câu 18: Bình đẳng về quyền và làm nghĩa vụ trước nhà nước và xã hội theo quy định của pháp luật được hiểu là mọi công dân đều bình đẳng về

- A. nhu cầu và lợi ích.
- B. quyền và nghĩa vụ.
- C. quyền hạn pháp luật.
- D. trách nhiệm công dân.

Câu 19: Yếu tố nào sau đây **không** phải là tư liệu lao động?

- A. Nguyên vật liệu.
- B. Các vật để chứa đựng, bảo quản.
- C. Kết cấu hạ tầng sản xuất.
- D. Công cụ lao động.

Câu 20: Là bạn thân của A nhưng B đua đòi ăn chơi nên dính vào nghiện ngập. B nhiều lần rủ A thử sử dụng ma túy, nhưng A kiên quyết từ chối. Một lần biết được B chuẩn bị mua bán ma túy, A đã quyết định báo với công an phường. Trong trường hợp trên, A đã thực hiện pháp luật theo các hình thức nào sau đây?

- A. Áp dụng và thi hành pháp luật.
- B. Tuân thủ và áp dụng pháp luật.
- C. Thi hành và sử dụng pháp luật.
- D. Tuân thủ và sử dụng pháp luật.

Câu 21: Mỗi cử tri đều có một lá phiếu với giá trị ngang nhau là thể hiện nguyên tắc bầu cử nào dưới đây?

- A. Tự quyết.
- B. Phổ thông.
- C. Bình đẳng.
- D. Tập trung.

Câu 22: Công ty G quyết định sa thải và yêu cầu anh T phải nộp bồi thường vì anh T tự ý nghỉ việc không có lí do khi chưa hết hạn hợp đồng. Quyết định của công ty G **không** vi phạm quyền bình đẳng trong lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Bình đẳng trong thực hiện quyền lao động.
- B. Bình đẳng trong giao kết hợp đồng lao động
- C. Bình đẳng trong tìm kiếm việc làm.
- D. Bình đẳng trong việc tổ chức lao động.

Câu 23: Pháp luật là phương tiện đặc thù để thể hiện và bảo vệ

- A. mọi quyền lợi công dân.
- B. các giá trị đạo đức.
- C. mọi lĩnh vực xã hội.
- D. các giá trị nghệ thuật.

Câu 24: Nội dung văn bản do cơ quan cấp dưới ban hành không được trái với nội dung của văn bản do cơ quan cấp trên ban hành, thể hiện đặc trưng nào của pháp luật?

- A. Tính độc lập tương đối.
- B. Tính quy phạm phổ biến.
- C. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
- D. Tính quyền lực bắt buộc chung.

Câu 25: Các dân tộc trong một quốc gia đều được Nhà nước và pháp luật

- A. thừa nhận, bình đẳng và tạo cơ hội phát triển.
- B. tôn trọng, bảo vệ và tạo điều kiện phát triển.
- C. tôn trọng, bảo hộ và ưu tiên phát triển.
- D. thừa nhận, bảo vệ và đối xử bình đẳng.

Câu 26: Việc lồng ghép giảng dạy pháp luật với các chủ đề liên quan đến: bạo lực học đường, ma túy, HIV/AIDS... trong chương trình giáo dục công dân cấp trung học phổ thông là thực hiện nội dung cơ bản của pháp luật về

- A. vấn đề an sinh xã hội. B. ngăn ngừa lây lan dịch bệnh.
C. phòng chống tệ nạn xã hội. D. chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Câu 27: Vì muốn anh L được vào diện quy hoạch cán bộ xã, nên vợ anh L là chị X đã gợi ý để anh T bỏ phiếu cho chồng mình nhưng anh T đã từ chối. Chị X đã vi phạm nguyên tắc bầu cử nào dưới đây?

- A. Trực tiếp. B. Ủy quyền. C. Bỏ phiếu kín. D. Bình đẳng.

Câu 28: Thấy chị M hàng xóm phát hiện việc mình đánh hai nhân viên bị thương nặng, ông X đã thuê anh K uy hiếp chị M. Anh K rủ thêm anh H cùng bắt, giam giữ rồi bỏ đói cháu nhỏ con chị M một ngày. Những ai dưới đây đã xâm phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng và sức khỏe của công dân ?

- A. Ông X, anh K và anh H. B. Ông X và anh K
C. Anh K và anh H. D. Ông X và anh H.

Câu 29: Tòa án huyện A tuyên bố bị cáo B mức phạt 5 năm tù vì tội cướp giật tài sản. Việc làm trên của Tòa án huyện A thuộc hình thức thực hiện pháp luật nào?

- A. Sử dụng pháp luật. B. Áp dụng pháp luật. C. Tuân thủ pháp luật D. Thi hành pháp luật.

Câu 30: Sau nhiều lần khuyên B từ bỏ chơi game không được, A đã nghĩ cách vào quán game tìm B đồng thời mạt sát chủ quán vì tội chửi chán nên bị chủ quán game sỉ nhục và đánh đuổi. Chủ quán game và A đã vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Bất khả xâm phạm về chỗ ở. B. Không được xâm phạm bí mật đời tư.
C. Bất khả xâm phạm về thân thể. D. Được bảo hộ về nhân phẩm, danh dự.

Câu 31: Trong xu hướng toàn cầu hóa, quốc tế hóa hiện nay và để đảm bảo sự lâu dài, hiệu quả, mỗi quốc gia nên chọn phát triển theo hướng:

- A. Liên tục B. Sáng tạo C. Bền vững D. Năng động

Câu 32: A đạt giải nhất cuộc thi INTEL ISEF (khoa học kỹ thuật) do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức nên được một số trường đại học chọn tuyển thẳng. A đã được thực hiện quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Đăng ký bản quyền. B. Được phát triển.
C. Chuyển giao công nghệ. D. Quyền học tập.

Câu 33: Chị P thuê ông M là chủ một công ty in làm bằng đại học giả rồi dùng bằng kinh doanh thuốc tân dược. Đồng thời, chị P tiếp cận với ông T là lãnh đạo cơ quan chức năng nhờ giúp đỡ mình và loại hồ sơ của chị K cũng đang xin đăng ký kinh doanh thuốc tân dược. Sau khi nhận của chị P năm mươi triệu đồng, ông T đã loại hồ sơ hợp lệ của chị K và cấp giấy phép kinh doanh cho chị P. Những ai dưới đây vi phạm nội dung quyền bình đẳng trong kinh doanh?

- A. Chị P, Ông M và ông T. B. Chị P, ông M và chị K.
C. Chị P, Ông M, ông T và chị K. D. Chị P, chị K và ông T.

Câu 34: Nhân dân thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội ở phạm vi cả nước bằng cách nào?

- A. Bàn bạc, quyết định các vấn đề thông qua biểu quyết.
- B. Bàn bạc, kiểm tra hoạt động của chính quyền nhà nước.
- C. Tham gia giám sát hoạt động của chính quyền địa phương.
- D. Tham gia góp ý xây dựng các văn bản pháp luật.

Câu 35: Phát hiện một cơ sở kinh doanh cung cấp thực phẩm không đảm bảo an toàn vệ sinh, T đã báo với cơ quan chức năng để kiểm tra và kịp thời ngăn chặn. T đã thực hiện hình thức

- A. tuân thủ pháp luật.
- B. áp dụng pháp luật.
- C. thi hành pháp luật.
- D. sử dụng pháp luật.

Câu 36: Mọi công dân thuộc các dân tộc khác nhau đều có quyền tham gia thảo luận, góp ý về các vấn đề chung của đất nước. Điều đó thể hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc về

- A. văn hóa.
- B. chính trị.
- C. kinh tế.
- D. giáo dục.

Câu 37: Nhà trường phát động cuộc thi vẽ tranh với chủ đề “Bảo vệ biển đảo quê hương”. M đã tự ý sao chép bức tranh của chị gái và gửi dự thi với tên mình. M đã vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Sáng tạo.
- B. Ủy nhiệm.
- C. Phát triển.
- D. Chuyển nhượng.

Câu 38: K ra ngoài nhưng quên tắt máy tính. T là nhân viên cùng phòng thấy vậy đã tự ý vào trang cá nhân của K và mạo danh K để làm quen với các bạn gái. T đã vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Được bảo hộ về nơi làm việc.
- B. Được bảo hộ về tài sản riêng.
- C. Được bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.
- D. Được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín.

Câu 39: Quy luật giá trị yêu cầu sản xuất và lưu thông hàng hóa phải dựa trên cơ sở thời gian lao động xã hội

- A. cá biệt.
- B. cần thiết.
- C. bất kỳ.
- D. ngẫu nhiên.

Câu 40: Công dân A tham gia góp ý vào dự thảo luật khi Nhà nước trưng cầu dân ý, ta gọi công dân A đã thực hiện quyền dân chủ nào?

- A. Quyền ứng cử.
- B. Quyền đóng góp ý kiến.
- C. Quyền kiểm tra, giám sát.
- D. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

**Họ, tên học sinh:.....Số báo
danh:.....**

Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm!

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

1B, 2C, 3D, 4A, 5D, 6A, 7B, 8B, 9A, 10C, 11C, 12D, 13D, 14C, 15A,
16A, 17D, 18D, 19A, 20D, 21C, 22B, 23A, 24C, 25B, 26C, 27C, 28B,
29B, 30C, 31C, 32B, 33A, 34D, 35D, 36B, 37A, 38D, 39B, 40D.

ĐỀ 5	ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020 MÔN GDCD <i>Thời gian: 50 phút</i>
-------------	--

Câu 81. Quyền nào dưới đây của công dân thể hiện dân chủ trong lĩnh vực xã hội?

- A. Quyền được hưởng bảo hiểm xã hội
- B. Quyền được thông tin
- C. Quyền tham gia quản lý nhà nước
- D. Quyền khiếu nại

Câu 82. Quyền nào dưới đây thể hiện dân chủ trong lĩnh vực văn hóa?

- A. Quyền được hưởng lợi ích từ sáng tạo nghệ thuật của mình
- B. Quyền được đảm bảo về mặt tinh thần khi không còn khả năng lao động
- C. Quyền tham gia thảo luận các vấn đề chung của cả nước
- D. Quyền được thông tin, tự do ngôn luận, tự do báo chí

Câu 83. Theo quy định của pháp luật, bắt người trong trường hợp khẩn cấp được tiến hành khi có căn cứ cho rằng người đó đang chuẩn bị

- A. thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng.
- B. tham gia tranh chấp đất đai.
- C. tổ chức phát tán bí mật gia truyền.
- D. tung tin nói xấu người khác.

Câu 84. Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự chung do nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện bằng quyền lực

- A. Nhà nước.
- B. cộng đồng.
- C. xã hội.
- D. tập thể.

Câu 85. Mọi công dân có thể học tập bằng nhiều hình thức và ở các loại hình trường, lớp khác nhau là thực hiện nội dung quyền

- A. học thường xuyên, học suốt đời.
- B. dự thi lấy chứng chỉ nghề.
- C. đổi mới giáo trình nâng cao.
- D. lựa chọn chương trình song ngữ.

Câu 86. Theo quy định của pháp luật, nhân dân thực thi hình thức dân chủ gián tiếp thông qua quyền

- A. bầu cử và ứng cử.
- B. tự do ngôn luận.
- C. khiếu nại và tố cáo.
- D. độc lập phán quyết.

Câu 87. Công dân có quyền làm việc cho bất cứ ai, ở bất cứ nơi nào mà pháp luật không cấm là nội dung quyền bình đẳng trong lĩnh vực

- A. lao động. B. kinh doanh. C. công vụ. D. hành chính.

Câu 88. Quyền khiếu nại, tố cáo là công cụ để nhân dân thực hiện hình thức dân chủ

- A. trực tiếp. B. chỉ định. C. tập trung. D. gián tiếp.

Câu 89. Theo quy định của pháp luật, thực hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc là điều kiện để khắc phục sự chênh lệch về

- A. trình độ phát triển. B. tập tục địa phương.
C. nghi lễ tôn giáo. D. thói quen vùng miền.

Câu 90. Ở phạm vi cơ sở dân chủ trực tiếp được thực hiện theo cơ chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân

- A. kiểm tra. B. quản lí. C. điều hành. D. tự quyết.

Câu 91. Trong nền sản xuất hàng hóa, giá cả hàng hóa là

- A. biểu hiện bằng tiền của giá trị hàng hóa
B. quan hệ giữa người bán và người mua
C. giá trị của hàng hóa
D. tổng chi phí sản xuất và lợi nhuận

Câu 92. Giá trị của hàng hóa được biểu hiện thông qua

- A. giá trị trao đổi
B. giá trị sử dụng
C. chi phí sản xuất
D. hao phí lao động

Câu 93. Theo quy định của pháp luật, vi phạm hình sự là hành vi

- A. nguy hiểm cho xã hội. B. ảnh hưởng quy tắc quản lí.
C. thay đổi quan hệ công vụ. D. tác động quan hệ nhân thân.

Câu 94. Công dân được tự do nghiên cứu, chế tạo ra các sản phẩm khoa học là nội dung quyền

- A. sáng tạo. B. phán xét. C. chỉ định. D. đại diện.

Câu 95. Mọi công dân đều được học ở các trường cao đẳng, đại học thông qua tuyển sinh là thể hiện nội dung quyền học

- A. không hạn chế. B. trực tuyến C. theo chỉ định. D. liên thông.

Câu 96. Nhà nước luôn quan tâm hỗ trợ vốn đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn là thể hiện nội dung quyền bình đẳng giữa các dân tộc về

- A. kinh tế. B. tín ngưỡng. C. truyền thông. D. tôn giáo.

Câu 97. Ở phạm vi cơ sở, quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội của công dân không được thực hiện theo cơ chế

- A. dân quản lí. B. dân bàn. C. dân kiểm tra. D. dân biết.

Câu 98. Một trong những mục tiêu tiêu của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường ?

- A. Bảo tồn đa dạng sinh học

B. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn ô nhiễm, cải thiện môi trường

- C. Tăng tỉ lệ che phủ rừng, bảo vệ động thực vật

D. Xây dựng hệ thống xử lý chất thải

Câu 99: Một trong những phương hướng tiêu của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường là

- A. thường xuyên giáo dục, xây dựng ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường.
- B. xây dựng nếp sống vệ sinh
- C. đẩy mạnh phong trào quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ môi trường
- D. ban hành các chính sách bảo vệ môi trường

Câu 100. Công dân không làm những điều mà pháp luật cấm là

- A. tuân thủ pháp luật.
- B. vận dụng chính sách.
- C. sử dụng pháp luật.
- D. thực hiện chính sách.

Câu 101. Pháp luật là phương tiện để công dân bảo vệ

- A. quyền và lợi ích hợp pháp của mình.
- B. tất cả các nghi lễ tôn giáo.
- C. mọi tập quán của vùng miền.
- D. địa vị xã hội của toàn dân.

Câu 102. Học sinh điều khiển xe mô tô đến trường không đội mũ bảo hiểm là vi phạm

- A. hành chính.
- B. dân sự.
- C. quy chế.
- D. công vụ.

Câu 103. Một trong những đặc trưng cơ bản của pháp luật thể hiện ở tính

- A. xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
- B. bảo mật nội bộ.
- C. bao quát, định hướng tổng thể.
- D. chuyên chế độc quyền.

Câu 104. Công dân được thực hiện quyền bầu cử trong trường hợp đang

- A. công tác ngoài hải đảo.
- B. chấp hành hình phạt tù.
- C. bị tước quyền công dân.
- D. mất năng lực hành vi dân sự.

Câu 105. Mọi công dân đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đều được ứng cử vào Hội đồng nhân dân các cấp là thể hiện bình đẳng về

- A. quyền.
- B. trách nhiệm.
- C. nghĩa vụ.
- D. bốn phận.

Câu 106. Công dân không vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở khi tự ý vào nhà người khác để

- A. dập tắt vụ hỏa hoạn.
- B. thăm dò tin tức nội bộ.
- C. tìm đồ đạc bị mất trộm.
- D. tiếp thị sản phẩm đa cấp.

Câu 107. Nội dung nào dưới đây không thuộc quyền học tập của công dân?

- A. Học theo sự ủy quyền
- B. Học bằng nhiều hình thức khác nhau.
- C. Học bất cứ ngành, nghề nào phù hợp.
- D. Học từ thấp đến cao

Câu 108. Đảng và Nhà nước ta đang có chủ trương giảm tốc độ tăng dân số, bởi vì tăng dân số

- A. ảnh hưởng tới sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của nhà nước
- B. ảnh hưởng đến quá trình công nghiệp hóa đất nước
- C. ảnh hưởng đến an ninh quốc phòng
- D. ảnh hưởng đến chính trị, kinh tế của đất nước

Câu 109. Mục tiêu phân bố dân cư hợp lý của chính sách dân số nước ta để

- A. khai thác tiềm năng và phát huy thế mạnh của từng vùng, miền
- B. giảm sự chênh lệch lao động giữa các vùng
- C. hạn chế tập trung đông dân cư vào đô thị lớn
- D. giảm lao động thừa ở thành thị

Câu 110. Chị T tự ý kiểm tra điện thoại của con và phát hiện con trai thường xuyên nhắn tin hẹn bạn đi chơi điện tử nên đã đưa cho chồng xem. Chồng chị giận dữ đánh con và đập nát điện thoại đó. Vợ chồng chị T đã vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Được bảo đảm an toàn và bí mật điện thoại, điện tín
- B. Bất khả xâm phạm về sức khỏe.

C. Bất khả xâm phạm về tài sản.

D. Được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.

Câu 111. Ủy ban nhân dân xã Y tổ chức lấy ý kiến của người dân về kế hoạch lắp đặt hệ thống loa phát thanh ở địa phương là thực hiện nội dung quyền dân chủ nào dưới đây của công dân?

A. Tham gia quản lý nhà nước và xã hội. B. Chủ động kiểm toán ngân sách quốc gia.

C. Độc lập phán quyết. D. Tự do ngôn luận.

Câu 112. Sau khi tiếp cận được một số bí quyết kinh doanh từ công ty Z, chị L đã tìm cách hợp pháp hóa hồ sơ rồi tự mở cơ sở riêng dưới danh nghĩa của công ty này. Chị L đã vi phạm nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong kinh doanh?

A. Tự chủ đăng ký kinh doanh B. Chủ động liên doanh, liên kết.

C. Phổ biến quy trình kĩ thuật. D. Độc lập tham gia đàm phán.

Câu 113. Ủy ban nhân dân xã X cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn cho anh A và chị B là thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

A. Áp dụng pháp luật. B. Giáo dục pháp luật

C. Tuân thủ pháp luật. D. Phổ biến pháp luật.

Câu 114. Do không hài lòng với mức tiền bồi thường đất đai sau giải tỏa, ông B nhiều lần yêu cầu được gặp lãnh đạo xã Y. Cho rằng ông B có tình ghen rố, bảo vệ Ủy ban nhân dân xã đã mắng chửi và đuổi ông về nên giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn. Bảo vệ đã đánh ông B gãy tay và đẩy xe máy của ông xuống hố. Bảo vệ Ủy ban nhân dân xã Y không vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

A. Bất khả xâm phạm về thân thể. B. Được pháp luật bảo hộ về danh dự.

C. Được pháp luật bảo hộ về sức khỏe. D. Bất khả xâm phạm về tài sản.

Câu 115. Bác sĩ H được thừa kế riêng một mảnh đất kế bên ngôi nhà gia đình chị đang ở. Khi em trai kết hôn, bác sĩ H tặng lại vợ chồng người em mảnh đất đó dù chồng chị không tán thành. Bác sĩ H không vi phạm quyền bình đẳng hôn nhân và gia đình trong quan hệ nào dưới đây?

A. Tài sản. C. Nhân thân. D. Giám hộ.

Câu 116. Sinh viên T điều khiển xe mô tô phóng nhanh vượt ẩu đâm vào người đi đường khiến họ tử vong thì phải chịu trách nhiệm pháp lí nào dưới đây?

A. Hình sự. B. Kí luật. C. Hành chính. D. Dân sự.

Câu 117. Phát hiện anh C đã tung tin đồn thất thiệt về chị T trên mạng xã hội nên chị B kể lại việc này với chị T. Sau khi yêu cầu anh C gỡ bỏ thông tin sai lệch về mình không được, chị T rất bức xúc. Thương bạn, chị B đã tung tin cả nhà anh C nhiễm HIV khiến gia đình anh C bị kì thị còn anh C bị trầm cảm. Chị B đã vi phạm pháp luật nào dưới đây?

A. Hình sự. B. Kí luật. C. Hành chính. D. Dân sự.

Câu 118. Trên đường chờ bạn gái đi chơi bằng xe mô tô, do phóng nhanh vượt ẩu anh K đã va chạm vào xe của anh B đang đi ngược đường một chiều nên hai bên to tiếng với nhau. Thấy người đi đường dừng lại dùng điện thoại di động quay video, anh K và bạn gái vội vã bỏ đi. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm hành chính?

A. Anh K và anh B. B. Anh B, K và bạn gái.

C. Anh K, bạn gái và người quay video. D. Anh K và bạn gái.

Câu 119. Giám đốc P điều động toàn bộ nhân viên đến công ty X để chuẩn bị tổ chức hội nghị khách hàng. Cuối buổi một nhân viên phát hiện mất điện thoại, giám đốc P yêu cầu

bảo vệ khóa cửa ra vào rồi cùng trưởng phòng S kiểm tra tư trang của mọi người. Chồng nhân viên B đến đón vợ nhưng bị bảo vệ ngăn cản. Lời qua tiếng lại, hai bên quát nạt, mắng chửi nhau thậm tệ. Những ai dưới đây đã vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân?

- A. Giám đốc P, trưởng phòng S, chồng cô B và bảo vệ.
- B. Chồng cô B và bảo vệ.
- C. Giám đốc P và trưởng phòng S.
- D. Giám đốc P, trưởng phòng S, chồng cô B.

Câu 120. Khi đang giúp chồng bỏ phiếu bầu cử theo đề xuất của anh thì chị A phát hiện anh D có hành vi gian lận phiếu bầu, chị A đã kể cho bạn thân của mình là anh H và anh T nghe. Vốn mâu thuẫn với D nên anh H lập tức đăng tin đồn thất thiệt bôi nhọ D trên trang tin cá nhân, còn anh T nhắn tin tống tiền D. Những ai dưới đây vi phạm nguyên tắc bầu cử?

- A. Vợ chồng chị A và anh D.
- B. Vợ chồng chị A, anh D, H và T.
- C. Chị A, anh D và H.
- D. Chồng chị A, anh D và H.

----HẾT----

ĐÁP ÁN:

- Đáp án đúng là phương án A

LỜI GIẢI CHI TIẾT CÁC CÂU VẬN DỤNG CAO

Câu 117.

Hành động của chị B đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến gia đình anh C nên vi phạm hình sự

Câu 118.

Anh K phóng nhanh vượt ẩu, Anh B đi ngược đường 1 chiều la vi phạm quy tắc quản lý nhà nước

Câu 119.

Giám đốc P, trưởng phòng S, chồng cô B và bảo vệ quát nạt chửi bới nhau thậm tệ là vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự nhân phẩm của công dân

Câu 120.

Vợ chồng chị A và chị D đã vi phạm nguyên tắc bầu cử bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín

ĐỀ 6	ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020 MÔN GDCD <i>Thời gian: 50 phút</i>
------	--

Câu 1. Các tổ chức cá nhân không làm những việc bị cấm là:

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 2. Nội dung nào sau đây không phải là đặc trưng của pháp luật ?

- A. Bắt nguồn từ thực tiễn đời sống xã hội.
- B. Mang tính quyền lực, bắt buộc chung.
- C. Pháp luật có tính quy phạm phổ biến.
- D. Có tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.

Câu 3. Nội dung cơ bản của pháp luật bao gồm

- A. Các chuẩn mực thuộc về đời sống tinh thần, tình cảm của con người.
- B. Quy định các hành vi không được làm của các công dân và tổ chức.
- C. Quy định các bổn phận của công dân và tổ chức trong xã hội.
- D. Quy định những việc được làm, việc phải làm, việc không được làm.

Câu 4. Các tổ chức cá nhân chủ động thực hiện quyền (những việc được làm) là:

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 5. Theo nội dung của quy luật cung – cầu, giá cả thị trường thường cao hơn giá trị hàng hoá trong sản xuất khi

- A. cung lớn hơn cầu.
- B. cầu giảm, cung tăng.
- C. cung nhỏ hơn cầu.
- D. cung bằng cầu.

Câu 6 . Pháp luật là

- A. Hệ thống các văn bản và nghị định do các cấp ban hành và thực hiện .
- B. Những luật và điều luật cụ thể trong thực tế đời sống.
- C. Hệ thống các quy tắc sử xụ chung do nhà nước ban hành và được bảo đảm thực hiện bằng quyền lực nhà nước.
- D. Hệ thống các quy tắc sử xụ được hình thành theo điều kiện cụ thể của từng địa phương.

Câu 7. Đối tượng của vi phạm hành chính là

- A. cá nhân.
- B. tổ chức.
- C. Cơ quan hành chính.
- D. cá nhân và tổ chức .

Câu 8. Hành vi vi phạm các quy tắc, quy chế được xác lập trong một tổ chức, cơ quan, đơn vị là

- A. vi phạm hành chính.
- B. vi phạm kỷ luật.
- C. vi phạm dân sự.
- D. vi phạm hình sự

Câu 9. Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý là

- A. Công dân ở bất kỳ độ tuổi nào vi phạm pháp luật đều bị xử lý như nhau.
- B. Công dân nào vi phạm quy định của cơ quan, đơn vị, đều phải chịu trách nhiệm kỷ luật.
- C. Công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lý theo quy định của pháp luật.
- D. Công dân nào do thiếu hiểu biết về pháp luật mà vi phạm pháp luật thì không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

Câu 10. Hàng hoá có những thuộc tính nào ?

- A. Giá trị và giá trị trao đổi.
- C. Giá trị trao đổi và giá trị cá biệt.
- D. Giá trị sử dụng và giá trị cá biệt.
- B. Giá trị và giá trị sử dụng.

Câu 11. Quyền và nghĩa vụ công dân được quy định trong

- A. chính sách kinh tế, văn hóa, chính trị .
- B. Hiến pháp và Pháp luật.
- C. các văn bản qui định của Nhà nước.
- D. các thông tư, nghị quyết

Câu 12. Khoảng thời gian tồn tại quan hệ vợ chồng, tính từ ngày đăng ký kết hôn đến ngày chấm dứt hôn nhân là thời kì

- A. hôn nhân.
- B. hòa giải.
- C. li hôn.
- D. li thân.

Câu 13. Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình dựa trên những nguyên tắc nào sau đây?

- A. Dân chủ, công bằng, tôn trọng lẫn nhau, không phân biệt đối xử.
- B. Tự do, công bằng, tôn trọng lẫn nhau, không phân biệt đối xử.
- C. Công bằng, lắng nghe, kính trọng lẫn nhau, không phân biệt đối xử.
- D. Chia sẻ, đồng thuận, quan tâm lẫn nhau, không phân biệt đối xử.

Câu 14. Bình đẳng giữa vợ và chồng được thể hiện trong quan hệ

- A. nhân thân và gia đình.
- B. tài sản và gia đình.
- C. nhân thân và tài sản.
- D. Thân nhân và tài sản.

Câu 15. Công dân bình đẳng trước pháp luật là:

- B. Công dân có quyền và nghĩa vụ giống nhau tùy theo địa bàn sinh sống.
- C. Công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lý theo quy định của đơn vị, tổ chức, đoàn thể mà họ tham gia.
- D. Công dân không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật.

Câu 16. Các tổ chức cá nhân chủ động thực hiện nghĩa vụ (những việc phải làm) là

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 17. Khi nào tiền làm chức năng tiền tệ thế giới ?

- A. Khi đồng tiền đó phải là đồng tiền có giá trị lớn nhất.
- B. Khi trao đổi hàng hoá vượt ra khỏi biên giới quốc gia.
- C. Khi đồng tiền được đưa ra lưu thông trên thị trường.
- D. Khi đồng tiền làm phương tiện thanh toán.

Câu 18. Các quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành phải

- A. phù hợp với ý chí của giai cấp cầm quyền do nhà nước đại diện.
- B. phù hợp với ý chí của nhân dân do nhà nước đại diện.
- C. mang tính chặt chẽ, tính quyền lực và tính bắt buộc chung.
- D. thể hiện nguyện vọng của nhân dân do nhà nước quản lý.

Câu 19. Đối với công dân pháp luật có vai trò như thế nào?

- A. Pháp luật là phương tiện để công dân quản lí xã hội.
- B. Là phương tiện để công dân bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.
- C. Là cơ sở cho các hoạt động kinh doanh của mình.
- D. Là công cụ giúp công dân thực hiện quyền của mình.

Câu 20. Nội dung nào sau đây thể hiện quyền bình đẳng trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình

- A. Cùng đóng góp công sức để duy trì đời sống phù hợp với khả năng của mình.
- B. Tự do lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với khả năng của mình.
- C. Thực hiện đúng các giao kết trong hợp đồng lao động.
- D. Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người lao động.

Câu 21. Kết hôn là

- A. xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo quy định của Luật về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn.

B. xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo quy định của Luật về độ tuổi, năng lực trách nhiệm pháp lý và đăng ký kết hôn.

C. xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo quy định của Luật về sự tự nguyện, không bị mất năng lực hành vi dân sự và đăng ký kết hôn.

D. xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo quy định của Luật về độ tuổi, sự tự nguyện và đăng ký kết hôn .

Câu 22. Theo C. Mác, chúng ta có thể dựa vào đâu để phân biệt các thời đại kinh tế khác nhau trong lịch sử ?

A. Đôi tượng lao động. B. Sản phẩm lao động.

C. Người lao động. D. Tư liệu lao động.

Câu 23. Đặt điều nói xấu người khác là vi phạm quyền

A. Bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

B. Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khoẻ của công dân.

C. Được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.

D. Bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

Câu 24. "Hình thức dân chủ với những qui chế, thiết chế để nhân dân thảo luận, biểu quyết tham gia trực tiếp quyết định công việc của cộng đồng, của Nhà nước." là

A. Hình thức dân chủ trực tiếp.

B. Hình thức dân chủ gián tiếp

C. Hình thức dân chủ tập trung.

D. Hình thức dân chủ xã hội chủ nghĩa

Câu 25: Nhà nước bảo đảm cho công dân thực hiện tốt quyền bầu cử và ứng cử cũng chính là:

A. Bảo đảm thực hiện quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

B. Bảo đảm thực hiện quyền được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm, danh dự của công dân.

C. Bảo đảm thực hiện quyền công dân, quyền con người trên thực tế.

D. Bảo đảm quyền tự do, dân chủ của công dân.

Câu 26: *Ở phạm vi cơ sở* dân chủ trực tiếp thực hiện theo cơ chế nào sau đây ?

A. “Dân biết, dân thực hiện, dân làm , dân kiểm tra”:

B. “Dân biết, dân làm , dân kiểm tra và giám sát”:

C. “Dân biết, dân bàn, dân làm , dân kiểm tra”:

D. “Dân biết, dân bàn, dân thực hiện , dân xử lí”:

Câu 27. Công dân có thể đăng ký học các ngành, nghề mà công dân nhận thấy

A. phù hợp với nhu cầu, sở thích và năng khiếu của mình.

B. phù hợp với năng khiếu, sở thích và điều kiện của mình.

C. phù hợp với năng khiếu, khả năng, sở thích và điều kiện của mình.

D. phù hợp với năng khiếu, sở thích nhu cầu và điều kiện của mình.

Câu 28. Sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông, bạn sẽ được cấp bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông. Điều này đảm bảo

- A. quyền sáng tạo của công dân.
- B. quyền học tập của công dân.
- C. quyền phát triển của công dân.
- D. quyền tự do của công dân.

Câu 29. Hiểu thảo với ông bà, cha mẹ thể hiện mối quan hệ nào dưới đây?

- A. Pháp luật với đạo đức.
- B. Pháp luật với cộng đồng.
- C. Pháp luật với xã hội.
- D. Pháp luật với gia đình.

Câu 30. "...Bao nhiêu lợi ích đều vì dân, bao nhiêu quyền hạn đều của dân...Chính quyền từ xã đến chính phủ trung ương đều do dân cử ra..." (Hồ Chí Minh toàn tập, nhà xuất bản chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.5, tr.698) đã thể hiện bản chất gì của pháp luật ?

- A. Giai cấp.
- C. Chính trị.
- B. Xã hội.
- D. Văn hóa.

Câu 31. Tòa án huyện A tuyên bố bị cáo B mức phạt 2 năm tù vì tội hiếp dâm, là hình thức nào sau đây của thực hiện pháp luật?

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Áp dụng pháp luật.
- C. Thi hành pháp luật.
- D. Tuân thủ pháp luật.

Câu 32. H và L ở cùng phòng. Do ghen ghét với L, H đã lập Nickname giả về L trên mạng xã hội để gây chia rẽ tình cảm của L với mọi người. Như vậy H đã vi phạm pháp luật nào sau đây?

- A. hình sự.
- B. dân sự.
- C. hành chính.
- D. kỉ luật

Câu 33 : Tại một phiên tòa xét xử hai bị cáo bị buộc tội đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn, chiếm đoạt tài sản nhà nước mà mình có trách nhiệm quản lý. Trong đó, một người 41 tuổi, một người 43 tuổi, vi phạm cùng một mức độ, công trạng và hoàn cảnh như nhau nhưng tòa tuyên phạt hình phạt khác nhau. Điều này thể hiện :

- A. độ tuổi khác nhau thì mức án khác nhau.
- B. người tái phạm sẽ có hình phạt cao hơn.
- C. người có chức năng quản lý cao hơn bị phạt nặng.
- D. không bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.

Câu 34. Tình huống: Bạn M và N cùng 1 hành vi chạy xe máy vượt đèn đỏ khi tham gia giao thông. Nhưng M vi phạm trước và N vi phạm sau. Trường hợp nào sau đây là bình đẳng về trách nhiệm pháp lý?

- A. Chỉ phạt bạn M, còn bạn N thì không do N là người đi sau.

- B. Mức phạt của bạn M cao hơn mức phạt đối với bạn N.
- C. Bạn M và bạn N đều bị phạt với mức phạt như nhau.
- D. Cả hai bạn M và bạn N đều không bị xử phạt.

Câu 35: Nhân lúc L – chị của M đi vắng, M đã xem trộm tin nhắn trong điện thoại của L, vì cho rằng mình là em nên có quyền làm như vậy. Hành vi của M đã xâm phạm đến quyền nào dưới đây của L?

- A. Quyền được bảo đảm bí mật cá nhân.
- B. Quyền được giữ gìn tin tức, hình ảnh của cá nhân.
- C. Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.
- D. Quyền được bảo đảm an toàn đời sống tinh thần của cá nhân.

Câu 36. Khi nhìn thấy kẻ gian đột nhập vào nhà hàng xóm, T đã báo ngay cho cơ quan công an. T đã thực hiện quyền nào của công dân?

- A. Quyền khiếu nại.
- B. Quyền tố cáo.
- C. Quyền tự do ngôn luận.
- D. Quyền nhân thân.

Câu 37. Do có mâu thuẫn với Giám đốc B, nên chị T đã dùng điện thoại chụp trộm thông tin đầu tư, kinh doanh của Giám đốc B để trên bàn, rồi nhờ anh P đăng lên Facebook và được anh K chia sẻ trên trang cá nhân. Những ai dưới đây vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín?

- A. Chị T, anh K và giám đốc B.
- B. Chị T, anh P, anh K.
- C. Chị T và anh K.
- D. Chị T, anh P và giám đốc B.

Câu 38: Nhận được tin báo của ông A nghi ngờ bà X chứa tội phạm truy nã, ông C là công an xã xông vào nhà bà X để khám xét. Cháu nội bà X hoảng sợ bỏ chạy sang nhà ông T. Vốn có mâu thuẫn với ông C nên ông T đã giấu cháu bé vào nhà kho. Sau năm giờ tìm không thấy cháu mình, bà X đến nhà ông C đập phá đồ đạc. Nếu chứng kiến sự việc trên, em sẽ tố cáo hành vi của những ai dưới đây?

- A. Ông A, ông C và bà X.
- B. Ông A và ông T.
- C. Ông A và bà X.
- D. Ông C, ông T và bà X.

Câu 39: T (19 tuổi) rủ H (16 tuổi) đi cướp tiệm vàng, trên đường đi gặp Q (18 tuổi), B (17 tuổi) và M (17 tuổi) xin cùng đi để hỗ trợ cho T và H, nhưng đi gần đến tiệm vàng thì B quay về và không đi nữa. Theo em trong trường hợp này những ai vi phạm pháp luật?

- A. T, H, Q và M .
- B. Q, M và B.
- C. T, Q, H, M và B.
- D. T, H và B.

Câu 40. Do mâu thuẫn với H, nên N nhờ mấy học sinh K, L và T (lớp khác) đánh hội đồng H. Q và M trực tiếp chứng kiến cảnh này nhưng không can ngăn mà M còn quay video, sau đó đưa lên Facebook cùng những lời bình luận xấu về H. Trong trường hợp này những ai là người vi phạm các quyền tự do cơ bản của công dân?

- A. K, L, T , Q và M.
- B. H, K, L, T và N
- C. N, K, L, T và M.
- D. K, L, T, N và Q.

=====HẾT=====

ĐÁP ÁN

Câu 1C	Câu 11B	Câu 21A	Câu 31B
Câu 2A	Câu 12A	Câu 22D	Câu 32B
Câu 3D	Câu 13A	Câu 23C	Câu 33D
Câu 4A	Câu 14C	Câu 24A	Câu 34C
Câu 5C	Câu 15D	Câu 25C	Câu 35C
Câu 6C	Câu 16B	Câu 26C	Câu 36B
Câu 7D	Câu 17B	Câu 27C	Câu 37B
Câu 8B	Câu 18A	Câu 28B	Câu 38D
Câu 9C	Câu 19B	Câu 29A	Câu 39A
Câu 10B	Câu 20A	Câu 30A	Câu 40C

Câu 37:

Chị T đã dùng điện thoại chụp trộm thông tin đầu tư, kinh doanh của Giám đốc B.

Anh P đăng lên Facebook thông tin mà chị T đã dùng điện thoại chụp trộm.

Anh K chia sẻ thông tin vi phạm của chị T và anh P trên trang cá nhân.

Giám đốc B là người bị hại.

Vì vậy theo yêu cầu đặc ra thì người vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thu tín, điện thoại, điện tín của công dân là chị T, anh P, anh K. (Đáp án B đúng)

Câu 38:

Ông C là công an xã xông vào nhà bà X để khám xét, là vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

Ông T đã giấu cháu bé vào nhà kho, là vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

Bà X đến nhà ông C đập phá đồ đạc, là vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân và phá hoại tài sản của công dân.

Ông A nghi ngờ nhà bà X chứa tội phạm truy nã và trình báo lên cơ quan có thẩm quyền, đó là quyền của ông A

Vì vậy theo yêu cầu đặc ra thì nếu chứng kiến sự việc trên, em sẽ tố cáo hành vi của ông C, ông T và bà X. (Đáp án D đúng)

Câu 39:

T, H đi cướp tiệm vàng là vi phạm pháp luật hình sự là trộm cắp tài sản công dân.

Q, M xin đi cùng để hỗ trợ cho T và H, là vi phạm pháp luật với tội đồng lõa .

B mặc dù lúc đầu có xin đi cùng, nhưng sau đó trở về không tham gia. Như vậy B không vi phạm pháp luật.

Vì vậy theo yêu cầu đặc ra thì những ai vi phạm pháp luật là T, H, Q và M . (Đáp án A đúng)

Câu 40:

K, L, T đánh H, là vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân.

N nhờ mắng học sinh K, L, T đánh H. Mặc dù không trực tiếp đánh H, nhưng N là người chủ mưu, nên N cũng vi phạm pháp luật.

M trực tiếp chứng kiến và quay video, sau đó đưa lên Facebook cùng những lời bình luận xấu về H, là vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm của công dân.

Q mặc dù trực tiếp chứng kiến cảnh này và không can ngăn. Nhưng Q không có hành động xúc phạm đến ai cả, nên Q không bị coi là vi phạm pháp luật.

Vì vậy theo yêu cầu đặc ra thì người vi phạm các quyền tự do cơ bản của công dân là N, K, L, T và M. (Đáp án C)

ĐỀ 7	ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020 MÔN GDCD <i>Thời gian: 50 phút</i>
-------------	--

Câu 1: Các cá nhân, tổ chức chủ động thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình, làm những gì mà pháp luật quy định phải làm là

- A. sử dụng pháp luật. B. thi hành pháp luật.
C. tuân thủ pháp luật. D. áp dụng pháp luật.

Câu 1: Các cá nhân, tổ chức sử dụng đúng đắn các quyền của mình, làm những gì mà pháp luật cho phép là

- A. sử dụng pháp luật. B. thi hành pháp luật.
C. tuân thủ pháp luật. D. áp dụng pháp luật.

Câu 2: Vi phạm hành chính là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến các

- A. quy chế làm việc của tổ chức. B. quy tắc quản lý của nhà nước.
C. quy ước, hương ước của làng xã. D. quy phạm đạo đức của xã hội.

Câu 2: Vi phạm dân sự là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến các

- A. quan hệ tài sản và nhân thân. B. quan hệ lao động và công vụ.
C. quy tắc quản lý của nhà nước. D. quy tắc ứng xử và giao tiếp.

Câu 3: Theo quy định của pháp luật, người từ đủ bao nhiêu tuổi trở lên sẽ phải chịu trách nhiệm về mọi tội phạm?

- A. Đủ 15 tuổi. B. Đủ 16 tuổi. C. Đủ 17 tuổi. D. Đủ 18 tuổi.

Câu 3: Theo quy định của pháp luật, người từ đủ bao nhiêu tuổi trở lên là có năng lực tham gia vào các giao dịch dân sự?

- A. Đủ 15 tuổi. B. Đủ 16 tuổi. C. Đủ 17 tuổi. D. Đủ 18 tuổi.

Câu 4: Quyền bình đẳng giữa vợ và chồng được thể hiện trong mối quan hệ nào sau đây?

- A. Quan hệ nhân thân. B. Quan hệ gia tộc.
C. Quan hệ đối tác. D. Quan hệ lao động.

Câu 4: Quyền bình đẳng giữa vợ và chồng được thể hiện trong mối quan hệ nào sau đây?

- A. Quan hệ tài sản. B. Quan hệ tài chính.
C. Quan hệ đối tác. D. Quan hệ lao động.

Câu 5: Hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được giao kết dựa trên nguyên tắc

- A. trực tiếp. B. gián tiếp. C. Ủy quyền. D. đại diện.

Câu 5: Mọi công dân khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đều có thể thành lập doanh nghiệp là biểu hiện quyền bình đẳng của công dân trong lĩnh vực

- A. kinh doanh. B. tài chính. C. thị trường. D. lao động.

Câu 6: Công dân có quyền bất khả xâm phạm về thân thể nghĩa là

- A. không ai bị đánh. B. không ai bị bắt.
C. không ai bị xúc phạm. D. không ai bị đe dọa.

Câu 6: Theo nội dung quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân, hành vi nào sau đây bị pháp luật nghiêm cấm?

- A. Tự tiện bắt và giam giữ người khác. B. Bịa đặt điều xấu cho người khác.
C. Gây thương tích cho người khác. D. Xúc phạm danh dự người khác.

Câu 7: Theo quy định của pháp luật, việc khám xét chỗ ở của người nào đó được tiến hành khi đủ căn cứ khẳng định ở đó có

- A. tranh chấp tài sản. B. người lạ tạm trú. C. hoạt động tôn giáo. D. tội phạm lẩn trốn.

Câu 7: Việc kiểm soát thư tín, điện thoại, điện tín của công dân chỉ được thực hiện theo

- A. yêu cầu của bưu điện. B. đề xuất của người gửi.
C. quy định của pháp luật. D. kiến nghị của người nhận.

Câu 8: Công dân chủ động bày tỏ quan điểm của mình về các vấn đề chung của đất nước là thực hiện quyền

- A. tự do ngôn luận. B. tiếp cận truyền thông.
C. hoạch định chính sách. D. độc lập phán quyết.

Câu 8: Quyền bầu cử của công dân thực hiện theo nguyên tắc

- A. trực tiếp. B. gián tiếp. C. Ủy quyền. D. tập trung.

Câu 9: Khi có căn cứ cho rằng quyết định hành chính là trái pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình thì công dân có quyền

- A. tố cáo. B. phản biện. C. khiếu nại. D. chống đối.

Câu 9: Khi phát hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm đến lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp công dân, cơ quan, tổ chức thì công dân có quyền

- A. tố cáo. B. xét hỏi. C. khiếu nại. D. truy tố.

Câu 10: Công dân có thể theo học bất cứ ngành, nghề nào phù hợp với

- A. yêu cầu của gia đình.
- B. đề nghị của bạn bè.
- C. năng lực của bản thân.
- D. thị hiếu của xã hội.

Câu 10: Công dân có thể học bằng nhiều loại hình trường, lớp khác nhau là thực hiện nội dung nào của quyền học tập?

- A. Quyền học không hạn chế.
- B. Quyền học bất cứ ngành nghề nào.
- C. Quyền học thường xuyên, suốt đời.
- D. Quyền được bình đẳng về cơ hội học tập.

Câu 11: Công dân được nghiên cứu khoa học để đưa ra các phát minh, sáng chế là thực hiện quyền

- A. sáng tạo.
- B. phát triển.
- C. kinh doanh.
- D. thẩm định.

Câu 11: Công dân được khuyến khích, bồi dưỡng để phát triển tài năng là nội dung của quyền

- A. sáng tạo.
- B. phát triển.
- C. học tập.
- D. thẩm định.

Câu 12: Một trong những nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển các lĩnh vực xã hội là

- A. bài trừ tê nan xã hội.
- B. duy trì tỉ lệ lạm phát.
- C. thúc đẩy phân hóa giàu – nghèo.
- D. hạn chế cung cấp thông tin.

Câu 12: Nghĩa vụ quan trọng nhất của người kinh doanh là

- A. nộp thuế đúng quy định.
- B. duy trì quỹ bình ổn giá.
- C. hạn chế tình trạng lạm phát.
- D. sử dụng hợp lý nguồn vốn.

Câu 13: Trong nền kinh tế hàng hóa, khi làm trung gian trong quá trình trao đổi mua bán theo công thức : H – T – H thì tiền đã thực hiện chức năng nào sau đây?

- A. Phương tiện thanh toán.
- B. Phương tiện lưu thông.
- C. Hỗ trợ tài chính.
- D. Bình ổn thị trường.

Câu 13: Trong nền kinh tế hàng hóa, khi được dùng để đo lường và biểu hiện giá trị của hàng hóa thì tiền đã thực hiện chức năng nào dưới đây?

- A. Thước đo giá trị.
- B. Tiền tệ thế giới.
- C. Quản lý thị trường.
- D. Thu hút đầu tư.

Câu 14: Một trong hai thuộc tính của hàng hóa là

- A. giá trị sử dụng.
- B. giá trị thặng dư.
- C. giá trị trao đổi.
- D. giá trị sản xuất.

Câu 14: Công dụng của hàng hóa có thể thỏa mãn nhu cầu nào đó của con người được gọi là

- A. giá trị sử dụng. B. giá trị thặng dư. C. giá trị trao đổi. D. giá trị sản xuất.

Câu 15: Trong nền sản xuất hàng hóa, khi cung lớn hơn cầu thì giá cả của hàng hóa sẽ như thế nào so với giá trị của nó?

- A. Giá cả nhỏ hơn giá trị. B. Giá cả lớn hơn giá trị.
C. Giá cả bằng giá trị. D. Giá cả không đổi.

Câu 15: Trong nền sản xuất hàng hóa, khi cung nhỏ hơn cầu thì giá cả của hàng hóa sẽ như thế nào so với giá trị của nó?

- A. Giá cả nhỏ hơn giá trị. B. Giá cả lớn hơn giá trị.
C. Giá cả bằng giá trị. D. Giá cả không đổi.

Câu 16: Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, mục đích cuối cùng của cạnh tranh giữa các chủ thể kinh tế với nhau là

- A. lợi nhuận. B. danh tiếng. C. địa vị. D. uy tín.

Câu 16: Trong nền sản xuất hàng hóa, quy luật giá trị yêu cầu thời gian lao động cá biệt của từng người sản xuất phải phù hợp với thời gian lao động xã hội

- A. cần thiết. B. cao nhất. C. thấp nhất. D. duy nhất.

Câu 17: Công dân không tham gia vào hoạt động vận chuyển, tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy là

- A. tuân thủ pháp luật. B. thi hành pháp luật.
C. sử dụng pháp luật. D. áp dụng pháp luật.

Câu 17: Công dân chủ động đăng ký khám tuyển và thực hiện nghĩa vụ quân sự theo đúng lệnh gọi nhập ngũ là

- A. tuân thủ pháp luật. B. thi hành pháp luật.
C. sử dụng pháp luật. D. áp dụng pháp luật.

Câu 18: Việc cơ quan chức năng ra quyết định bổ nhiệm, luân chuyển, điều động và kỉ luật cán bộ, công chức, viên chức nhà nước là hình thức thực hiện pháp luật nào sau đây?

- A. tuân thủ pháp luật. B. thi hành pháp luật.
C. sử dụng pháp luật. D. áp dụng pháp luật.

Câu 18: Việc Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với người vi phạm hình sự là hình thức thực hiện pháp luật nào sau đây?

- A. tuân thủ pháp luật. B. thi hành pháp luật.
C. sử dụng pháp luật. D. áp dụng pháp luật.

Câu 19: Tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính khi thực hiện hành vi nào dưới đây?

- A. Đăng ký kinh doanh. B. Lấn chiếm vỉa hè.
C. Khiếu nại kéo dài. D. Tố giác tội phạm.

Câu 19: Cán bộ, viên chức nhà nước vi phạm kỉ luật khi thực hiện hành vi nào dưới đây?

- A. Đăng ký thi đấu. B. Thăm viếng chùa chiền.
C. Tự ý nghỉ việc. D. Học tập ở nước ngoài.

Câu 20: Thời gian vừa qua, Tòa án ở nước ta đã đưa ra xét xử hàng loạt các bị cáo là những người giữ các chức vụ cao cấp trong bộ máy nhà nước với các bản án hết sức nghiêm khắc. Điều này thể hiện quyền bình đẳng của công dân về

- A. quan hệ xã hội. B. công tác tư pháp.
C. trách nhiệm pháp lý. D. cơ chế quản lí.

Câu 20: Nội dung nào sau đây **không phù hợp** với quyền bình đẳng trong lao động giữa lao động nam và lao động nữ?

- A. Được tham gia bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.
B. Được ủy quyền khi giao kết hợp đồng lao động.
C. Được bình đẳng về độ tuổi và tiêu chuẩn tuyển dụng.
D. Được bình đẳng về cơ hội tiếp cận việc làm.

Câu 21: Hành vi nào sau đây **không vi phạm** quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng và sức khỏe của công dân?

- A. Tra tấn tội phạm. B. Bạo hành trẻ em.
C. Giải cứu con tin. D. Đe dọa giết người.

Câu 21: Trường hợp nào sau đây **không vi phạm** quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở khi tự ý vào nhà người khác?

- A. Để truyền bá tôn giáo. B. Để tiếp thị sản phẩm.
C. Để cấp cứu nạn nhân. D. Để truy tìm chứng cứ.

Câu 22: Hành vi nào dưới đây **không phù hợp** với quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội của công dân?

- A. Biểu quyết khi nhà nước Trung cầu ý dân. B. Biểu tình khi nhà nước tăng giá điện.
C. Thảo luận các vấn đề chung của đất nước. D. Góp ý xây dựng các văn bản pháp luật.

Câu 22: Công dân **không vi phạm** quyền bất khả xâm phạm về thân thể khi bắt người

- A. vi phạm giao thông. B. phạm tội quá tang.
C. hoạt động bối rối. D. chuẩn bị cướp giật.

Câu 23: Ông A bị Tòa án nhân dân huyện X xét xử về tội danh Có ý gây thương tích với mức án 5 năm tù giam. Tòa án nhân dân huyện A đã thực hiện pháp luật bằng hình thức nào dưới đây?

- A. Sử dụng pháp luật. B. Thi hành pháp luật.
C. Tuân thủ pháp luật. D. Áp dụng pháp luật.

Câu 23: Biết anh B đang gặp khó khăn về tài chính vì phải điều trị lâu dài cho con gái bị bệnh nan y ở bệnh viện trên thành phố nên các đối tượng xấu ở địa phương đã đe nghị anh tham gia vào đường dây vận chuyển, mua bán trái phép ma túy nhưng anh B đã kiên quyết từ chối. Trường hợp này anh B đã

- A. sử dụng pháp luật. B. thi hành pháp luật.
C. tuân thủ pháp luật. D. áp dụng pháp luật.

Câu 24: Trong quá trình hoạt động buôn bán vật liệu xây dựng, ông A đã tự ý coi nói, che chắn, lấn chiếm vỉa hè để chứa hàng hóa làm ảnh hưởng đến hoạt động giao thông, đi lại của người dân. Trường hợp này ông A đã vi phạm pháp luật nào sau đây?

- A. Vi phạm hình sự. B. Vi phạm hành chính.
C. Vi phạm dân sự. D. Vi phạm kỉ luật.

Câu 25: Vì bản thân có được công việc ổn định và thu nhập cao nên anh B không cho vợ mình là chị C đi làm mà muốn chị ở nhà chăm lo công việc gia đình và chăm sóc con nhỏ. Sau khi con vào lớp một, chị C đã nhiều lần đe nghị chồng để mình được đi học thêm chứng chỉ ngoại ngữ và làm quản lí cho một công ty du lịch gần nhà nhưng anh B không đồng ý mà còn chửi mắng, xúc phạm chị. Trường hợp này anh B đã vi phạm quyền bình đẳng giữa vợ và chồng trong quan hệ nào dưới đây?

- A. Quan hệ tài sản. B. Quan hệ nhân thân.
C. Quan hệ xã hội. D. Quan hệ việc làm.

Câu 26: Trong đợt bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, ông A đã tự tay mình ghi phiếu và bỏ phiếu cho tất cả các thành viên trong gia đình của mình vào hòm phiếu. Ông A đã vi phạm nguyên tắc bầu cử nào dưới đây?

- A. Tự chủ. B. Ủy quyền. C. Trực tiếp. D. Bình đẳng.

Câu 27: Sau khi nhận được Quyết định của chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về việc thu hồi diện tích đất canh tác mà gia đình đang sử dụng, anh A cảm thấy quyết định này không phù hợp với quy định của pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích của mình nên anh đã viết đơn đề nghị Ủy ban nhân dân xã xem xét lại quyết định trên. Trường hợp này anh A đã sử dụng quyền dân chủ nào của công dân?

- A. Tố cáo. B. Khiếu nại. C. Chống đối. D. Đàm phán.

Câu 28: Việc ông M không cho bà K phát biểu ý kiến cá nhân trong cuộc họp tổ dân phố là vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Tự chủ phán quyết. B. Quản trị truyền thông.
C. Tự do ngôn luận. D. Quản lí nhân sự.

Câu 29: Ông B viết bài đăng báo bày tỏ quan điểm của mình về việc sử dụng thực phẩm sach trong chế biến thức ăn. Ông B đã thực hiện quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quản lí nhà nước. B. Tích cực đàm phán.
C. Tự do ngôn luận. D. Xử lý thông tin.

Câu 30: Nghi ngờ con trai mình sang nhà ông H để cá độ bóng đá, ông K đã tự ý xông vào nhà ông H để tìm con. Ông K đã vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Được pháp luật bảo hộ về danh dự. B. Được pháp luật bảo hộ về sức khỏe.
C. Bất khả xâm phạm về chỗ ở. D. Bất khả xâm phạm về thân thể

Câu 31: Sau khi tốt nghiệp lớp 12, anh D đã nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh mặt hàng nông sản. Nhưng bị ông T trưởng phòng đăng ký kinh doanh không xét hồ sơ, vì sợ anh D sẽ cạnh tranh với con trai của mình là anh G cũng đang kinh doanh mặt hàng nông sản. Thấy con trai mình không được ông T xét hồ sơ kinh doanh, ông P là bố anh D đã tung tin anh G bán hàng kém chất lượng, làm ảnh hưởng sức khỏe người tiêu dùng. Để trả thù ông T, anh D cũng tung tin nói xấu ông nhận tiền hối lộ trên mạng xã hội. Những ai dưới đây vi phạm nội dung quyền bình đẳng trong kinh doanh?

- A. Ông T và ông P. B. Ông T, anh G và ông P.
C. Ông T và anh G. D. Ông T, anh D và ông P.

Câu 32: Ông S là Giám đốc công ty L tự ý lấy xe công vụ của cơ quan đi lễ chùa. Khi đang lưu thông trên đường thì xe của ông va chạm với xe chở hoa của bà M đang dừng khi có đèn đỏ. Kiểm tra thấy xe ô tô bị xây sét, ông S đã lớn tiếng quát tháo, xô đổ xe của bà M làm vỡ yếm và gương xe. Thấy vậy, anh G và anh D là bảo vệ ngân hàng gần đó

chạy ra xem. Quá bức xúc về hành vi của ông S, anh G đã cầm gạch đập vỡ kính xe ô tô của ông S. Những ai dưới đây vừa phải chịu trách nhiệm kỉ luật, vừa phải chịu trách nhiệm dân sự?

- A. Ông S, anh G và anh D. B. Ông S và anh G.
C. Ông S và bà M. D. Ông S, bà M và anh G.

Câu 33: Trên đường chờ mẹ và chị gái ra ga cho kịp giờ tàu chạy, xe máy do anh H điều khiển đã va chạm và làm đổ biển quảng cáo do nhà bà T dựng dưới lòng đường. Em bà T là ông S xông lại đánh anh H bị thương nặng phải đi cấp cứu. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm hành chính?

- A. Bà T và ông S. B. Anh H, bà T và ông S.
C. Anh H và bà T. D. Anh H và ông S.

Câu 34: Do bát đồng quan điểm sống, anh T đã nhiều lần đánh vợ mình là chị X nên chị đã viết đơn li hôn gửi Tòa án nhân dân. Chị gái của chị X là chị M vì thương em nên đã bồi nhọ danh dự anh T trên mạng xã hội khiến uy tín của anh ở cơ quan bị ảnh hưởng. Bà Q là mẹ ruột của anh T biết chuyện liền đuổi chị X ra khỏi nhà mình. Bà Q còn gọi điện cho bố mẹ chị X để lăng mạ, xúc phạm gia đình thông gia. Những ai sau đây vi phạm quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình?

- A. Anh T và chị M. B. Anh T và bà Q.
C. Anh T, bà Q và chị M. D. Chị X, anh T và chị M.

Câu 35: Trên đường đi học, do qua đường không quan sát nên A đã bị anh B điều khiển xe gắn máy chạy quá tốc độ va phải. Rất may là vụ va chạm chỉ khiến A và anh B bị trầy xướt nhẹ. Khi mọi người có mặt ở đó chuẩn bị đưa cả hai đi trạm y tế để băng bó vết thương thì anh C là chú của A và đồng nghiệp là anh D đang trên đường đi làm trông thấy. Biết anh B chạy quá tốc độ gây tai nạn cho cháu mình nên anh C đã tranh cãi và xô xát với anh B. Thấy vậy anh D đã xông vào đánh anh B khiến anh bị trọng thương. Lợi dụng lúc hỗn loạn, ông E đang giúp vợ bán nước mía gần đó đã lục túi sách của anh B lấy cắp 30 triệu đồng để trả nợ cho anh F là chủ quán cà phê đang điều hành đường dây cá độ bóng đá. Những ai sau đây vi phạm hình sự?

- A. Anh B, anh C và anh D. B. Anh B, anh D và ông E.
C. Anh C, anh F và ông E. D. Anh D, ông E và anh F.

Câu 36: Gia đình bà H xây nhà và để nguyên vật liệu lán chiếm lòng lề đường. Thấy vậy bà T đã làm đơn tố cáo bà H lên Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường. Biết bà T là người đứng đơn tố cáo mình, bà H cùng con trai là anh K tự ý xông vào nhà bà T đập phá đồ đạc. Thấy nhà mình bị đập phá, con trai bà T là anh G cầm tuýp sắt đánh bà H chấn thương sọ não. Anh K giật được tuýp sắt và đánh anh G gãy tay. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lý?

- A. Bà H, anh K và anh G. B. Bà H, bà T và anh G.
C. Anh K và bà T. D. Anh K, anh G và bà T.

Câu 37: Do ganh ghét chị N nên chị A đã bàn với anh M nhân viên bưu điện để mình đưa thư cho chị N giúp anh. Vì bận việc và thấy cũng tiện đường với A nên anh M đã đồng ý. Nhưng chị A không đưa thư cho chị N mà mở ra xem và hủy luôn thư. Khi biết chuyện, chị N cùng với bạn trai của mình là anh T đến nhà đập phá và đe dọa đánh chị A. Sự việc đến tai ông H trưởng công an xã, ông H đã cho người đến mời chị N và chị A về

cơ quan để giải quyết. Những ai dưới đây vi phạm quyền được đảm bảo an toàn và bí mật về thư tín, điện thoại, điện tín của công dân?

- A. Anh M và chị A. B. Ông H và anh T.
C. Anh M, chị A và anh T. D. Anh M, chị A và ông H.

Câu 38: Thấy ông K và ông T đốt rừng phòng hộ để làm nương rẫy nên ông S và ông Y nhân viên hạt kiểm lâm định lập biên bản. Khi thấy ông S và ông Y tiến lại thì ông T đã dùng cuốc tấn công khiến ông S bị chấn thương ở tay. Khi ông Y đoạt được cuốc thì ông T đã bỏ chạy, còn ông K bị ông S hỗ trợ ông Y bắt giữ lại. Bực tức vì bị ông T tấn công nên ông Y và ông S đã đánh đấm ông K bầm cả mặt mũi. Sau đó ông S và ông Y giải ông K về nhốt tại đơn vị với sự đồng ý của ông M là Hạt trưởng lúc này đang đi công tác xa. Sau ba ngày, không thấy ông K về nên ông T đã báo với cơ quan chức năng. Những ai dưới đây vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của không công dân?

- A. Ông K và ông T. B. Ông Y và ông S.
C. Ông M, ông S và ông Y. D. Ông T, ông S và ông Y.

Câu 39: Anh B là cảnh sát giao thông đề nghị chị A đưa cho anh ba triệu đồng để bỏ qua lỗi chị đã điều khiển xe ô tô vượt quá tốc độ quy định. Vì bị chị A từ chối, anh B đã lập biên bản xử phạt thêm lỗi khác mà chị không vi phạm. Sau đó, chị A phát hiện vợ anh B là chị N đang công tác tại sở X nơi anh D chồng mình làm giám đốc nên chị đã xúi giục chồng điều chuyển công tác chị N. Đúng lúc anh D vừa nhận của anh K năm mươi triệu đồng nên đã chuyển chị N đến công tác ở vùng khó khăn hơn rồi bổ nhiệm anh K vào vị trí của chị. Những ai dưới đây là đối tượng vừa bị khiếu nại vừa bị tố cáo?

- A. Anh D, chị A và anh K. B. Anh B và anh D.
C. Anh B và chị A. D. Anh B, chị A và anh D

Câu 40: Được anh T thông tin việc anh P nhờ anh hoàn thiện hồ sơ để đăng ký bán quyền đề tài Y, chị H đã đề nghị anh T bí mật sao chép lại toàn bộ nội dung đề tài này rồi cùng mang bán cho chị Q. Sau đó, chị Q thay đổi tên đề tài, lấy tên mình là tác giả rồi gửi tham dự cuộc thi tìm kiếm tài năng tỉnh X. Những ai dưới đây vi phạm quyền sáng tạo của công dân?

- A. Chị H, chị Q và anh T. B. Chị Q và anh T.
B. Chị H, chị Q và anh P. D. Chị H và chị Q.

CHÚ GIẢI MINH HỌA MỘT SỐ CÂU HỎI VẬN DỤNG

Câu 31:

- Yêu cầu của tình huống là xác định những ai vi phạm quyền bình đẳng trong kinh doanh
- HS phải nắm được nội dung của quyền bình đẳng trong kinh doanh và phân tích vi phạm của từng nhân vật

+ Ông T vi phạm quyền được đăng ký kinh doanh của công dân khi không xét duyệt hồ sơ đăng ký kinh doanh cho anh D.

+ Ông P tung tin đồn gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của anh G.

+ Anh D vi phạm quyền tự do ngôn luận và quyền được pháp luật bảo hộ danh dự nhân phẩm khi tung tin nói xấu ông T trên mạng xã hội.

+ Anh G không vi phạm.

=> Đán án A. Ông T và ông P

Câu 32:

- Yêu cầu của tình huống là định những người vừa vi phạm kỉ luật vừa vi phạm dân sự
 - HS phải biết được những hành vi nào là vi phạm kỉ luật, hành vi nào là vi phạm dân sự và phân tích vi phạm của từng nhân vật
 - + Ông S dùng xe công vụ để đi lễ chùa là vi phạm về quy định sử dụng xe công. Đây là vi phạm kỉ luật. Ông còn xô đổ xe, làm vỡ yếm, bể gương gây thiệt hại đến tài sản của bà M. Đây là vi phạm dân sự.
 - + Anh G là bảo vệ ngân hàng nhưng bỏ nhiệm vụ trong giờ làm việc để chạy ra ngoài xem tai nạn là vi phạm kỉ luật, việc anh dùng gạch đập vỡ kính xe của ông S là gây thiệt hại về tài sản của người khác, là vi phạm dân sự.
 - + Bảo vệ D chỉ vi phạm kỉ luật.
 - + Bà M không vi phạm.
- => Đán án B. Ông S và anh G.

Câu 33:

- Yêu cầu của tình huống là xác định người vi phạm hành chính.
 - HS phải hiểu thế nào là vi phạm hành chính, những hành vi vi phạm hành chính và phân tích vi phạm của từng nhân vật
 - + Anh H là người điều khiển xe gắn máy chở ba (chị và mẹ) là vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, là hành vi vi phạm hành chính.
 - + Bà T dựng bảng quảng cáo dưới lòng đường là hành vi lấn chiếm lòng đường gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông là vi phạm hành chính.
 - + Ông S đánh anh H trọng thương là vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, là hành vi vi phạm hình sự.
- => Đáp án C. Anh H và bà T.

Câu 34:

- Yêu cầu của tình huống là xác định những ai vi phạm quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình.
- HS phải nắm được nội dung của quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình, những hành vi vi phạm cụ thể và phân tích vi phạm của từng nhân vật trong tình huống
 - + Anh T thường xuyên đánh vợ, đây là hành vi vi phạm quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình (ngoài ra còn vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ tính mạng, sức khỏe công dân)

- + Bà Q có hành vi đuổi chị X ra khỏi nhà khi Tòa án chưa có phán quyết về việc giải quyết ly hôn cho vợ chồng chị X và anh T, là hành vi vi phạm quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình. Bà còn có hành vi lăng mạ, xúc phạm gia đình thông gia, vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm công dân.
- + Chị M là chị gái của chị X có hành vi bôi nhọ danh dự anh T, vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm công dân nhưng không nằm trong phạm vi quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình.
- + Chị X không vi phạm.

=> Đáp án B. Anh T và bà Q.

Câu 35:

- Tình huống yêu cầu xác định những ai vi phạm hình sự.
- HS phải nắm được thể nào là vi phạm hình sự, những hành vi vi phạm cụ thể và phân tích vi phạm của mỗi nhân vật.
- + Anh D đã có hành vi đánh người gây trọng thương, vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ tính mạng, sức khỏe công dân, là vi phạm hình sự.
- + Ông E đã có hành vi trộm cắp tài sản người khác với số tiền là 30 triệu đồng, theo quy định của bộ luật hình sự thì hành vi trộm cắp tài sản có giá trị từ 2 triệu đồng trở lên là truy cứu trách nhiệm hình sự (ông E là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm pháp lý).
- + Anh F là chủ quán cà phê (là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm pháp lý) có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép thông qua hình thức các độ bóng đá, đây là hành vi vi phạm hình sự.
- + Anh B điều khiển xe máy quá tốc độ gây tai nạn nhưng không dẫn đến hậu quả nghiêm trọng nên chỉ vi phạm hành chính.
- + Anh C và em A không có hành vi vi phạm pháp luật.

=> Đáp án D. Anh D, ông E và anh F.

Câu 36:

- Tình huống yêu cầu xác định những người phải chịu trách nhiệm pháp lý (Hình sự, hành chính, dân sự, kí luật)
- HS phải nắm được các loại VPPL và TNPL tương ứng, những hành vi vi phạm cụ thể sau đó phân tích tình huống và từng nhân vật cụ thể
- + Bà H có hành vi lấn chiếm lề đường là vi phạm hành chính.
- + Bà H cùng con trai là anh K xông vào nhà bà T đập phá đồ đạc vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở, hủy hoại tài sản người khác
- + Anh G và anh K đều có hành vi gây thương tích cho người khác vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe công dân.

=> Đáp án A. Bà H, anh K và anh G.

Câu 37:

- Tình huống yêu cầu xác định những người vi phạm quyền được đảm bảo an toàn, bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân.
 - HS phải nắm được những hành vi vi phạm quyền được đảm bảo an toàn, bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân mà pháp luật quy định. Sau đó phân tích tình huống và từng nhân vật
 - + Anh M là nhân viên chuyển thư nhưng không giao thư đến tận tay người nhận là vi phạm quyền được đảm bảo an toàn, bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân.
 - + Chị A có hành vi tự tiện bóc thư của người khác ra xem và còn tiêu hủy thư.
 - + Những người còn lại không vi phạm quyền này.
- => Đáp án A. Anh M và chị A.

Câu 38:

- Tình huống yêu cầu xác định những ai vi phạm quyền bắt khả xâm phạm về thân thể.
 - HS phải hiểu thế nào là quyền bắt khả xâm phạm về thân thể, những hành vi vi phạm quyền này. Sau đó phân tích tình huống
 - + Ông S và ông Y đã bắt và giam giữ ông K với sự đồng ý của ông M tới 3 ngày. Các ông này là lực lượng kiểm lâm nên không có quyền tự ý bắt và giam giữ người. Chỉ có Tòa án, Viện Kiểm sát và Cơ quan điều tra mới có quyền ra quyết định bắt người và thực hiện việc bắt giữ người. Do đó S, Y và M là vi phạm quyền bắt khả xâm phạm về thân thể của công dân.
 - + Hai ông K và T vi phạm pháp luật nhưng không vi phạm quyền bắt khả xâm phạm về thân thể công dân.
- => Đáp án C. Ông M, ông S và ông Y.

Câu 39:

- Tình huống yêu cầu xác định những ai là đối tượng bị tố cáo.
- Học sinh phải hiểu thế nào là quyền tố cáo của công dân, những hành vi nào và trong trường hợp nào là sử dụng quyền tố cáo. Sau đó phân tích tình huống
 - + Hiệu trưởng X và kế toán G có hành vi lạm thu, làm giả hóa đơn, chứng từ để chiếm đoạt kinh phí của nhà trường. Đây là hành vi vi phạm pháp luật gây thiệt hại đến tài sản của nhà nước, đến lợi ích của phụ huynh học sinh (lạm thu), hành vi này là đối tượng bị tố cáo.
 - + Trưởng phòng V tham mưu sai cho giám đốc Sở thì chỉ vi phạm kỉ luật

	ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020
--	--------------------------------------

ĐỀ 8

MÔN GDCD

Thời gian: 50 phút

Câu 1. Đối tượng lao động của người thợ mộc là

- A. gỗ. B. máy cưa. C. đục, bào. D. bàn ghế.

Câu 2. Giả sử, trên thị trường, hàng hóa A đang bán với giá cả lớn hơn giá trị. Nếu là người sản xuất, để lãi nhiều, em sẽ

- A. thu hẹp sản xuất. B. mở rộng sản xuất.
C. bỏ sản xuất. D. giữ nguyên quy mô sản xuất.

Câu 3. Để may một cái áo A may hết 5 giờ. Thời gian lao động xã hội cần thiết để may cái áo là 4 giờ. Vậy A bán chiếc áo giá cả tương ứng với mấy giờ?

- A. 3 giờ. B. 4 giờ. C. 5 giờ. D. 6 giờ.

Câu 4. Công ty A và công ty B cùng sản xuất 1 loại hàng hóa. Để hạn chế chi phí và thu được nhiều lợi nhuận hơn, công ty A đã xả trực tiếp chất thải chưa xử lý xuống sông. Là người biết việc làm trên của công ty A, em sẽ lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp?

- A. Lờ đi vì không liên quan đến mình.
B. Quay clip để tung lên mạng xã hội.
C. Báo cho cơ quan có thẩm quyền ở địa phương biết.
D. Viết bài nói xấu công ty A trên Facebook.

Câu 5. Vào mùa lũ, rau của nhiều nhà vườn hỏng bị úng ngập dẫn đến giá rau tăng cao. Nếu là người bán rau, em sẽ làm gì để có lợi nhất?

- A. Giảm giá B. Tăng giá C. Giữ giá D. Không bán nữa

Câu 6. Do gia đình có hoàn cảnh khó khăn, Z dự định sau khi tốt nghiệp THPT sẽ xin làm công nhân của một doanh nghiệp gần nhà và khi có điều kiện sẽ đi học tiếp để nâng cao trình độ. Biết dự định của Z, B khuyên Z nên đi học đại học, có như vậy mới đáp ứng được yêu cầu của công việc. Nếu là bạn của Z, em sẽ chọn phương án nào sau đây để khuyên bạn cho phù hợp?

- A. Quyết tâm thực hiện dự định của mình.
B. Đi học đại học theo lời khuyên của B dù gia đình rất khó khăn.
C. Hỏi ý kiến của bạn khác và quyết định theo số đông.
D. Đi xem bói và lựa chọn theo ý kiến đó.

Câu 7. Để xác định thành phần kinh tế thì cần căn cứ vào nội dung nào?

- A. Nội dung của từng thành phần kinh tế.
B. Hình thức sở hữu.
C. Vai trò của các thành phần kinh tế .

D. Biểu hiện của từng thành phần kinh tế.

Câu 8. Một trong những mục tiêu của chính sách dân số nước ta là

- A. nâng cao hiệu quả của chính sách dân số để phát triển nguồn nhân lực.
- B. nâng cao chất lượng dân số để phát triển nguồn nhân lực.
- C. nâng cao chất lượng cuộc sống để phát triển nguồn nhân lực.
- D. nâng cao đời sống nhân dân để phát triển nguồn nhân lực.

Câu 9. Những tai biến hoặc rủi ro xảy ra trong quá trình hoạt động của con người hoặc biến đổi bất thường của tự nhiên gây ô nhiễm, suy thoái hoặc biến đổi môi trường nghiêm trọng là

- A. sự cố môi trường.
- B. ô nhiễm sinh thái.
- C. ô nhiễm môi trường.
- D. suy thoái môi trường.

Câu 10. Nhà nước thành lập cơ sở giáo dục, từ mầm non đến đại học và sau đại học, tăng số lượng các trường nghề là thực hiện phương hướng nào sau đây?

- A. Nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục.
- B. Mở rộng quy mô giáo dục.
- C. Ưu tiên đầu tư cho giáo dục.
- D. Thực hiện công bằng trong giáo dục.

Câu 11. Sức mạnh của khoa học và công nghệ, sức mạnh của các lực lượng tiền bối và cách mạng trên thế giới là

- A. sức mạnh dân tộc.
- B. sức mạnh thời đại.
- C. sức mạnh tinh thần.
- D. sức mạnh thể chất.

Câu 12. Nội dung nào dưới đây **không phải** là phương hướng cơ bản để thực hiện chính sách đối ngoại ở nước ta?

- A. Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực khác.
- B. Chủ động tham gia vào cuộc đấu tranh chung vì quyền lợi con người.
- C. Đẩy mạnh hoạt động kinh tế đối ngoại để phát huy nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế.
- D. Góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Câu 13. Pháp luật do nhà nước ban hành và đảm bảo thực hiện bằng quyền lực của nhà nước là đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. tính quyền lực bắt buộc chung
- B. tính quy phạm phổ biến
- C. tính cưỡng chế
- D. tính xác định chặt chẽ về hình thức

Câu 14. Phát biểu nào sau đây là sai khi nói về mối quan hệ giữa pháp luật với đạo đức

- A. đạo đức tiến bộ sẽ tác động tích cực đến pháp luật.
- B. pháp luật tiến bộ sẽ tác động tích cực đến đạo đức.
- C. pháp luật tiến bộ thì đạo đức xuống cấp.
- D. một số quy phạm pháp luật bắt nguồn từ đạo đức.

Câu 15. Hoạt động có mục đích làm cho các quy định của pháp luật đi vào đời sống, trở thành những hành vi hợp pháp của các cá nhân tổ chức là

- A. thực hiện pháp luật.
- B. thi hành pháp luật.
- C. tuân thủ pháp luật.
- D. áp dụng pháp luật.

Câu 16. Trường hợp nào dưới đây thuộc hình thức thi hành pháp luật?

- A. Cơ quan, công chức nhà nước thực hiện nghĩa vụ.
- B. Cá nhân, tổ chức làm những việc pháp luật cho phép.
- C. Cá nhân, tổ chức làm những việc pháp luật quy định phải làm.
- D. Cá nhân, tổ chức không làm những việc pháp luật cấm.

Câu 17. Ông K lừa chị H bằng cách mượn của chị 10 lượng vàng nhưng đến ngày hẹn, ông K đã không chịu trả cho chị H số vàng trên. Chị H đã làm đơn kiện ông K ra tòa. Vậy chị H đã sử dụng hình thức nào dưới đây?

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 18. Anh M thường xuyên đi làm muộn và nhiều lần tự ý nghỉ việc không có lí do. Trong trường hợp này, anh M đã vi phạm

- A. kỉ luật.
- B. dân sự.
- C. hành chính.
- D. hình sự.

Câu 19. Công dân bình đẳng về hưởng quyền và làm nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội theo quy định của pháp luật là

- A. bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.
- B. bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.
- C. bình đẳng về kinh tế.
- D. bình đẳng về chính trị.

Câu 20. Mọi doanh nghiệp đều có quyền tự chủ đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật là nội dung thuộc quyền nào sau đây?

- A. Quyền bình đẳng trong kinh doanh.
- B. Quyền bình đẳng trong lao động.
- C. Quyền bình đẳng trong sản xuất.
- D. Quyền bình đẳng trong mua bán.

Câu 21. Bình đẳng trong quan hệ vợ chồng được thể hiện qua quan hệ nào sau đây?

- A. Quan hệ vợ chồng với họ hàng nội, ngoại.
- B. Quan hệ gia đình và quan hệ xã hội.
- C. Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản.

D. Quan hệ hôn nhân và quan hệ quyết thống.

Câu 22. Chủ thể của hợp đồng lao động là

- A. người lao động và đại diện của người lao động.
- B. người lao động và người sử dụng lao động.
- C. đại diện của người lao động và người sử dụng lao động.
- D. người lao động và đại diện của người sử dụng lao động.

Câu 23. Sau khi nộp đơn thuận tình li hôn ra tòa án, anh H bàn với chị U kế hoạch tổ chức tiệc cưới. Được tin này, vốn đã nghi ngờ chị U có ý đồ chiếm đoạt tài sản gia đình, lại được bà nội tên là G đã nhiều lần xúi giục nên con trai anh H đã đón đường lăng mạ, sỉ nhục anh H và chị U. Những ai dưới đây đã vi phạm quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình?

- A. Bà G và bố con anh H.
- B. Chị U và bố con anh H.
- C. Bà G và con trai anh H.
- D. Anh H và chị U.

Câu 24. Các dân tộc trong một quốc gia không phân biệt đa số hay thiểu số đều được Nhà nước và pháp luật tôn trọng, bảo vệ là nội dung thuộc quyền bình đẳng giữa các

- A. cá nhân.
- B. tổ chức.
- C. tôn giáo.
- D. dân tộc.

Câu 25. Bình đẳng giữa các tôn giáo là cơ sở

- A. để đảm bảo trật tự xã hội và an toàn xã hội.
- B. thực hiện chính sách hòa bình, hữu nghị, hợp tác.
- C. tiền đề quan trọng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.
- D. nguyên tắc để chống diễn biến hòa bình.

Câu 26. Theo quy định của pháp luật, không ai bị bắt nếu không có quyết định của Toà án, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội quá tang, là thể hiện quyền

- A. bắt khả xâm phạm thân thể của công dân.
- B. bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- C. bắt khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
- D. bắt người hợp pháp của công dân.

Câu 27. Không ai được tự ý vào vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý, trừ trường hợp được chủ thể nào dưới đây cho phép?

- A. Toà án.
- B. Pháp luật.
- C. Cảnh sát.
- D. Công an.

Câu 28. Chị Y bị anh T ăn cắp mật khẩu mail. Sau đó, anh T vào đọc thông tin cá nhân của chị Y và thêm thắt nội dung truyền ra ngoài những thông tin ánh hưởng đến danh dự của chị Y. Biết chuyện, bạn trai của chị Y là anh H đã nhờ Q và X đánh anh T phải nhập viện. Những ai dưới đây đã vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín?

- A. Anh T.
- B. Anh T, anh H.

- C. Anh H, anh Q và X. D. Anh T, anh H, anh Q và X.

Câu 29. Khẳng định nào sau đây là đúng với quyền bất khả xâm phạm về chổ ở của công dân?

- A. Bất kỳ ai cũng có quyền khám xét chổ ở của người khác.
B. Cơ quan điều tra muôn thì khám xét chổ ở của công dân.
C. Thủ trưởng cơ quan khám xét chổ ở của nhân viên.
D. Công an khám nhà của công dân khi có lệnh.

Câu 30. Không ai được đánh người, nghiêm cấm các hành vi hung hỗn côn đồ, đánh người gây thương tích là nội dung của quyền nào sau đây?

- A. Quyền được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm của công dân.
B. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng và sức khỏe của công dân.
C. Quyền bất khả xâm phạm về tinh thần của công dân.
D. Quyền bất khả xâm phạm về tự do ngôn luận của công dân.

Câu 31. Quyền bầu cử của công dân được thực hiện theo nguyên tắc nào sau đây?

- A. Tôn trọng, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.
B. Phổ thông, công khai, trực tiếp và bỏ phiếu kín.
C. Tôn trọng, bình đẳng, gián tiếp và bỏ phiếu kín.
D. Phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Câu 32. Quyền bầu cử và quyền ứng cử là cơ sở pháp lý – chính trị quan trọng để

- A. thực hiện cơ chế “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.
B. nhân dân thực hiện hình thức dân chủ trực tiếp.
C. đại biểu của nhân dân chịu sự giám sát của cử tri.
D. hình thành các cơ quan quyền lực nhà nước.

Câu 33. Ở phạm vi cơ sở, dự thảo quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của xã, phường là

- A. Những việc phải được thông báo để dân biết và thực hiện.
B. Những việc dân bàn và quyết định trực tiếp.
C. Những việc dân được tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã quyết định.
D. Những việc nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.

Câu 34. Công dân sử dụng quyền nào dưới đây để đề nghị thủ trưởng cơ quan xem xét lại quyết định cho thõi việc của mình khi có căn cứ quyết định đó là trái luật?

- A. Quyền tố cáo. B. Quyền ứng cử.
C. Quyền bầu cử. D. Quyền khiếu nại.

Câu 35. Trong cuộc họp tổng kết của xã X, kế toán M từ chối công khai ngân sách thu chi của xã nên bị người dân phản đối. Ông K yêu cầu được trực tiếp chất vấn kế toán nhưng bị chủ tịch xã ngăn cản. Chủ thể nào dưới đây đã vận dụng đúng quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội?

- A. Người dân xã X và ông K.
- B. Người dân xã X, kế toán M và ông K.
- C. Chủ tịch và người dân xã X.
- D. Chủ tịch xã và ông K.

Câu 36. Trong kì xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2017 bạn A đã lựa chọn đăng ký xét tuyển vào ngành kế toán Học viện Ngân hàng vì đã từ lâu A mơ ước trở thành kế toán. Việc làm này thể hiện nội dung nào trong thực hiện quyền học tập của A ?

- A. Học không hạn chế.
- B. Học bất cứ ngành nghề nào.
- C. Học thường xuyên, học suốt đời.
- D. Bình đẳng về cơ hội học tập.

Câu 37. Nội dung nào dưới đây thể hiện quyền được phát triển của công dân?

- A. Công dân được sống trong môi trường xã hội lành mạnh.
- B. Công dân được sống trong môi trường tự nhiên có lợi.
- C. Công dân được sống trong môi trường tự nhiên, xã hội lành mạnh.
- D. Công dân được sống trong môi trường tự nhiên và xã hội có lợi.

Câu 38. Quyền sáng tạo của công dân **không** bao gồm nội dung nào dưới đây?

- A. Tự do nghiên cứu khoa học.
- B. Kiến nghị với các cơ quan, trường học.
- C. Đưa ra các phát minh sáng chế.
- D. Sáng tác văn học nghệ thuật.

Câu 39. Hoạt động nào sau đây **không cần** đăng ký kinh doanh?

- A. Hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp.
- B. Doanh nghiệp tư nhân.
- C. Hợp tác xã sản xuất rau sạch.
- D. Công ty trách nhiệm hữu hạn.

Câu 40. Theo luật nghĩa vụ quân sự 2015 (bắt đầu có hiệu lực từ ngày 1/1/2016) thanh niên đã bị phạt tiền trốn tránh nghĩa vụ quân sự mà còn tái phạm sẽ bị

- A . phạt hành chính.
- B . xử phạt hình sự.
- C . xử phạt dân sự.
- D . xử phạt kỉ luật.

.....HẾT.....

ĐÁP ÁN

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	B	B	C	B	A	B	B	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	D	A	C	A	C	A	A	A	A
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
Đáp án	C	B	C	D	C	A	B	A	D	B
Câu	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
Đáp án	D	D	C	D	A	B	D	B	A	B

ĐỀ 9	ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020 MÔN GDCD <i>Thời gian: 50 phút</i>
-------------	--

Câu 1. Các quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành

- A. phù hợp với ý chí của giai cấp cầm quyền do nhà nước đại diện.
- B. phù hợp với ý chí của nhân dân do nhà nước đại diện.
- C. mang tính chặt chẽ, tính quyền lực và tính bắt buộc chung.
- D. thể hiện nguyện vọng của nhân dân do nhà nước quản lý.

Câu 2. Các cá nhân, tổ chức kiềm chế để không làm những điều mà pháp luật cấm là

- A. sử dụng pháp luật.
- B. thi hành pháp luật.
- C. tuân thủ pháp luật.
- D. áp dụng pháp luật.

Câu 3. Người ở độ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng là

- A. từ đủ 14 đến dưới 16.
- B. từ 14 đến đủ 16.
- C. từ đủ 16 đến dưới 18.
- D. từ 16 đến đủ 18.

Câu 4. Trách nhiệm pháp lý được áp dụng đối với người vi phạm pháp luật nhằm

- A. giáo dục, răn đe, hành hạ.
- B. kiềm chế những việc làm trái luật.
- C. xử phạt hành chính.

D. phạt tù hoặc tử hình.

Câu 5. Vi phạm pháp luật hành chính là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tới

- A. quan hệ xã hội và quan hệ kinh tế.
- B. các quy tắc quản lý nhà nước.
- C. các điều luật và các quan hệ hành chính.
- D. quan hệ xã hội và quan hệ hành chính.

Câu 6. “*Vợ chồng bình đẳng với nhau, có nghĩa vụ và quyền ngang nhau về mọi mặt trong gia đình*” (Điều 19. Bình đẳng về quyền và nghĩa vụ giữa vợ, chồng, Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 sửa đổi, bổ sung năm 2010) thể hiện đặc trưng nào của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến.
- B. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
- C. Tính quyền lực, bắt buộc chung.
- D. Tính ý chí và khách quan.

Câu 7. Đâu là bản chất của pháp luật Việt Nam?

- A. Tính giai cấp và tính xã hội.
- B. Tính giai cấp và tính chính trị.
- C. Tính xã hội và tính kinh tế.
- D. Tính kinh tế và tính xã hội.

Câu 8. Pháp luật mang bản chất của xã hội vì pháp luật

- A. là cơ sở đảm bảo an toàn trật tự xã hội.
- B. bắt nguồn từ xã hội.
- C. góp phần hoàn chỉnh hệ thống xã hội.
- D. đem đến một hệ thống chính trị hoàn chỉnh.

Câu 9. Các hình thức thực hiện pháp luật theo thứ tự là

- A. Sử dụng pháp luật, thi hành pháp luật, áp dụng pháp luật và tuân thủ pháp luật.
- B. Sử dụng pháp luật, thi hành pháp luật, tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật, thi hành pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật.
- D. Tuân thủ pháp luật, sử dụng pháp luật, thi hành pháp luật và áp dụng pháp luật.

Câu 10. Thực hiện trách nhiệm pháp lý đối với người từ đủ 14 đến dưới 18 tuổi là

- A. giáo dục, răn đe là chính.
- B. có thể bị phạt tù.
- C. buộc phải cách li với xã hội và không có điều kiện tái hòa nhập cộng đồng.
- D. chủ yếu là đưa ra lời khuyên .

Câu 11. Khi gặp đèn đỏ thì dừng, chạy xe không dàn hàng ngang là

- A. sử dụng pháp luật.
- B. thực hiện pháp luật.
- C. tuân thủ Pháp luật.
- D. áp dụng pháp luật.

Câu 12. Tòa án huyện A tuyên bố bị cáo B mức phạt 2 năm tù vì tội hiếp dâm, là

- A. sử dụng pháp luật.
- B. áp dụng pháp luật.
- C. thi hành pháp luật.
- D. tuân thủ pháp luật.

Câu 13. Các tổ chức cá nhân chủ động thực hiện quyền (những việc được làm) là

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 14. Các tổ chức cá nhân chủ động thực hiện nghĩa vụ (những việc phải làm) là

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 15. Đâu là nguyên nhân chính dẫn đến vi phạm pháp luật?

- A. Do ảnh hưởng ít nhiều của tàn dư chế độ cũ để lại và ảnh hưởng của lối sống không lành mạnh.
- B. Mặt trái của nền kinh tế thị trường tác động vào một bộ phận người dân, đặc biệt là giới trẻ.
- C. Thông qua các chiêu bài diễn biến hòa bình, các thế lực thù địch vẫn trực tiếp hoặc gián tiếp tìm cách chống phá Nhà nước ta.
- D. Có sự yếu kém trong công tác quản lý xã hội, đôi chổ còn buông lỏng kỉ cương ; giám sát còn mang tính hình thức.

Câu 16. Người nào tuy có điều kiện mà không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, dẫn đến hậu quả người đó chết, thì

- A. vi phạm pháp luật dân sự.
- B. phải chịu trách nhiệm hình sự.
- C. vi phạm pháp luật hành chính.
- D. Bị xử phạt hành chính.

Câu 17. Điền vào chỗ trống: “Công dân có nghĩa là bình đẳng về hưởng quyền và làm nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội theo quy định của pháp luật. Quyền của công dân không tách rời nghĩa vụ của công dân.”

- A. được hưởng quyền và nghĩa vụ.
- B. bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.
- C. có quyền bình đẳng và tự do về quyền và nghĩa vụ.
- D. có quyền và nghĩa vụ ngang nhau.

Câu 18. Trách nhiệm pháp lý là nghĩa vụ của các cá nhân hoặc tổ chức phải..... hậu quả bất lợi từ hành vi vi phạm pháp luật của mình.

- A. gánh chịu.
- B. nộp phạt.
- C. đền bù.
- D. bị trừng phạt.

Câu 19. Khi nói đến bình đẳng có thể hiểu là vấn đề nào được đề cập trước hết?

- A. Quyền lợi.
- B. Cách đối xử.
- C. Trách nhiệm.
- D. Nghĩa vụ.

Câu 20. Bạo lực trong gia đình thể hiện điều gì trong các ý dưới đây?

- A. Thiếu tình cảm. B. Thiếu kinh tế. C. Thiếu tập trung. D. Thiếu bình đẳng.

Câu 21 . Điền vào chỗ trống: Bình đẳng trước pháp luật có nghĩa là mọi công dân, nam, nữ thuộc các dân tộc, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội khác nhau đều không bị trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật.

- A. hạn chế khả năng. B. ràng buộc bởi các quan hệ.
C. không chế về năng lực. D. phân biệt đối xử.

Câu 22. Kết hôn là

- A. xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo quy định của Luật về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn.
B. xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo quy định của Luật về độ tuổi, năng lực trách nhiệm pháp lý và đăng ký kết hôn.
C. xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo quy định của Luật về sự tự nguyện, không bị mất năng lực hành vi dân sự và đăng ký kết hôn.
D. xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo quy định của Luật về độ tuổi, sự tự nguyện và đăng ký kết hôn.

Câu 23. Độ tuổi được phép kết hôn theo quy định của pháp luật hiện hành đối với nam, nữ là bao nhiêu?

- A. Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.
B. Nam đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ 17 tuổi trở lên.
C. Nam đủ 21 tuổi trở lên, nữ đủ 18 tuổi trở lên.
D. Nam từ 19 tuổi trở lên, nữ đủ 18 tuổi.

Câu 24. Bình đẳng trong quan hệ vợ chồng được thể hiện qua quan hệ nào sau đây?

- A. Quan hệ vợ chồng và quan hệ giữa vợ chồng với họ hàng nội, ngoại.
B. Quan hệ gia đình và quan hệ xã hội.
C. Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản.
D. Quan hệ hôn nhân và quan hệ quyết thống.

Câu 25. Nhận định nào sau đây **sai**?

- A. Vợ chồng phải có trách nhiệm với nhau trong công việc gia đình.
B. Chỉ có cha mẹ mới có quyền dạy dỗ con cái.

- C. Cha mẹ nuôi phải có trách nhiệm nuôi dạy con cái như con ruột.
- D. Ông bà, người thân có trách nhiệm nuôi dạy con cháu cho đến khi trưởng thành nếu mồ côi cha mẹ.

Câu 26. Nội dung nào sau đây thể hiện sự bình đẳng giữa anh chị em trong gia đình?

- A. Đùm bọc, nuôi dưỡng nhau trong trường hợp không còn cha mẹ.
- B. Không phân biệt đối xử giữa các anh chị em.

C. Yêu quý kính trọng ông bà cha mẹ.

D. Sống mẫu mực và noi gương tốt cho nhau.

Câu 27. Khẩu hiệu nào sau đây phản ánh không đúng trách nhiệm của công dân có tín ngưỡng, tôn giáo đối với đạo pháp và đất nước?

A. Buôn thần bán thánh. B. Tốt đời đẹp đạo.

C. Kính Chúa yêu nước. D. Đạo pháp dân tộc.

Câu 28. Tìm câu phát biểu sai.

A. Các tôn giáo được Nhà nước công nhận đều bình đẳng trước pháp luật, có quyền hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật.

B. Quyền hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo của công dân trên tinh thần tôn trọng pháp luật, phát huy giá trị văn hoá, đạo đức tôn giáo được Nhà nước bảo đảm.

C. Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật được Nhà nước bảo đảm; các cơ sở tôn giáo hợp pháp được pháp luật bảo hộ.

D. Các tôn giáo được Nhà nước công nhận, được hoạt động khi đóng thuế hàng năm.

Câu 29. Sau giờ học trên lớp, Nam (người dân tộc Kinh) giảng bài cho H'Rê (người dân tộc Ê Đê). Hành vi của Nam thể hiện

A. quyền bình đẳng giữa các dân tộc. B. quyền tự do, dân chủ của Nam.

C. sự tương thân tương ái của Nam. D. sự bất bình đẳng giữa các dân tộc.

Câu 30. "Công dân có quyền đóng góp ý kiến, kiến nghị với các đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân về những vấn đề mình quan tâm." là một nội dung thuộc

- A. Bình đẳng về quyền tự do ngôn luận.
- B. Ý nghĩa về quyền tự do ngôn luận.
- C. Nội dung về quyền tự do ngôn luận.
- D. Khái niệm về quyền tự do ngôn luận.

Câu 31. Xây dựng và ban hành hệ thống pháp luật bảo đảm cho công dân được hưởng đầy đủ các quyền tự do cơ bản là trách nhiệm của

- A. Nhân dân.
- B. Công dân.
- C. Nhà nước.
- D. Lãnh đạo địa phương.

Câu 32. Công an bắt giam người vì nghi ngờ lấy trộm xe máy là vi phạm quyền

- A. Bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- B. Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khoẻ của công dân.
- C. Được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.
- D. Bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

Câu 33. Đi xe máy vượt đèn đỏ gây thương tích cho người khác là vi phạm quyền

- A. Bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- B. Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khoẻ của công dân.
- C. Được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.
- D. Bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

Câu 34. B và T là bạn thân, học cùng lớp với nhau. Khi giữa hai người nảy sinh mâu thuẫn, T đã tung tin xấu, bịa đặt về B trên facebook. Nếu là bạn học cùng lớp của T và B, em sẽ lựa chọn cách ứng xử nào sau đây cho phù hợp với quy định của pháp luật?

- A. Coi như không biết vì đây là việc riêng của T.
- B. Khuyên T gỡ bỏ tin vì đã xâm phạm nhân phẩm, danh dự của người khác.
- C. Khuyên B nói xấu lại T trên facebook.
- D. Chia sẻ thông tin đó trên facebook.

Câu 35. "Hình thức dân chủ với những qui chế, thiết chế để nhân dân thảo luận, biểu quyết tham gia trực tiếp quyết định công việc của cộng đồng, của Nhà nước." là

- A. Hình thức dân chủ trực tiếp.
- B. Hình thức dân chủ gián tiếp.
- C. Hình thức dân chủ tập trung.
- D. Hình thức dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Câu 36. Anh A đề nghị thủ trưởng cơ quan xem xét lại quyết định cho thôi việc của mình. Ta nói anh A đang thực hiện quyền gì?

- A. Quyền tố cáo.
B. Quyền ứng cử.
C. Quyền bãi nại.
D. Quyền khiếu nại.

Câu 37. “.... là quyền của công dân được báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào”.

- A. Quyền khiếu nại.
B. Quyền bầu cử.
C. Quyền tố cáo.
D. Quyền góp ý.

Câu 38. Quyền được khuyến khích, bồi dưỡng để phát triển tài năng của công dân thuộc nhóm quyền nào dưới đây?

- A. Quyền được sáng tạo.
B. Quyền được tham gia.
C. Quyền được phát triển.
D. Quyền tác giả

Câu 39. Tác phẩm văn học do công dân tạo ra được pháp luật bảo hộ thuộc quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền tác giả.
B. Quyền sở hữu công nghiệp.
C. Quyền phát minh sáng chế.
D. Quyền được phát triển.

Câu 40. Quan điểm nào dưới đây sai khi nói về quyền học tập của công dân?

- A. Quyền học tập không hạn chế.
B. Quyền học bất cứ ngành, nghề nào.
C. Quyền học thường xuyên, học suốt đời.
D. Quyền học tập khi có sự đồng ý của các cơ quan có thẩm quyền.

..... HẾT

ĐÁP ÁN

1A, 2C, 3A, 4B, 5B, 6A, 7A, 8B, 9B, 10A, 11C, 12B, 13A, 14B, 15D,
16B, 17B, 18A, 19A, 20D21D, 22A, 23A, 24C, 25B, 26A, 27A, 28D, 29A, 30D,
31C, 32A, 33B, 34B, 35A, 36D, 37C, 38A, 39A, 40D

ĐỀ 10**ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020****MÔN GDCD***Thời gian: 50 phút***Khoanh tròn đáp án đúng.**

Câu 1. Sản phẩm của lao động có thể thoả mãn một nhu cầu nào đó của con người thông qua trao đổi mua bán được gọi là

- A. hàng hoá. B. thị trường. C. tiền tệ. D. Giá cả.

Câu 2. Yếu tố nào dưới đây quyết định giá cả hàng hoá?

- A. Quan hệ cung - cầu về hàng hoá. B. Giá trị sử dụng của hàng hoá.
C. Giá trị của hàng hoá. D. Một thời trang của hàng hoá.

Câu 3. Cung được hiểu là

- A. khối lượng hàng hóa, dịch vụ hiện có trên thị trường.
B. khối lượng hàng hóa người tiêu dùng cần mua.
C. sự tác động của giá cả trên thị trường.
D. khối lượng sản phẩm của những người sản xuất.

Câu 4. Cung cầu là mối quan hệ tác động giữa ai với ai trong các trường hợp sau?

- A. Người mua và người bán. B. Người bán và người bán.
C. Người sản xuất với người sản xuất. D. Người tiêu dùng với người bán.

Câu 5. Hệ thống các quy tắc xử sự chung do Nhà nước ban hành là một trong những nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Pháp luật. B. Lối sống. C. Phong tục tập quán. D. Đạo đức.

Câu 6. Những quy tắc xử sự bắt buộc mọi cá nhân, tổ chức phải tuân thủ là biểu hiện đặc trưng nào của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến của pháp luật. B. Tính quyền lực bắt buộc chung.
C. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức. D. Tính xác định chặt chẽ về mặt nội dung.

Câu 7. Những hoạt động có mục đích, làm cho pháp luật đi vào cuộc sống và trở thành những hành vi hợp pháp của công dân là nội dung khái niệm nào dưới đây?

- A. Ban hành pháp luật.
- B. Xây dựng pháp luật
- C. Thực hiện pháp luật.
- D. Phổ biến pháp luật.

Câu 8. Nam thanh niên đủ từ 18 đến 25 tuổi thực hiện đúng nghĩa vụ quân sự, thanh niên đó đã

- A. sử dụng pháp luật.
- B. thi hành pháp luật.
- C. áp dụng pháp luật.
- D. tuân thủ pháp luật.

Câu 9. Tòa án xét xử và tuyên án người phạm tội là đang

- A. sử dụng pháp luật.
- B. thi hành pháp luật.
- C. tuân thủ pháp luật.
- D. áp dụng pháp luật

Câu 10. Công ty chị M gây ô nhiễm môi trường do xả nước thải ra sông bị phạt 15 triệu đồng. Công ty đã vi phạm

- A. Pháp luật hình sự.
- B. Pháp luật hành chính.
- C. Pháp luật dân sự.
- D. Pháp luật kỉ luật.

Câu 11. Bạn M 17 tuổi mâu thuẫn với anh K nên đã rủ một bạn mang hung khí đến đánh anh K dẫn đến tử vong. Hành vi của bạn M thuộc loại vi phạm pháp luật nào?

- A. Vi phạm hành chính.
- B. Vi phạm dân sự.
- C. Vi phạm hình sự.
- D. Vi phạm kỉ luật.

Câu 12. Khẳng định nào sau đây **không đúng** trong bình đẳng về trách nhiệm pháp lý?

- A. Bất kì công dân nào vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm của mình trước pháp luật.
- B. Công dân dù ở địa vị nào, làm bất cứ nghề gì khi vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm pháp lý.
- C. Công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lý theo quy định của pháp luật.
- D. Công dân nào do thiếu hiểu biết về pháp luật mà vi phạm thì không bị xử lý.

Câu 13. Trong cùng một hoàn cảnh người có chức vụ và người lao động vi phạm pháp luật với tính chất, mức độ vi phạm như nhau thì người có chức vụ phải chịu trách nhiệm pháp lý

- A. nặng hơn người lao động.
- B. nhẹ hơn người lao động.

C. như người lao động.

D. có thể khác nhau.

Câu 14. Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình là

- A. bình đẳng về nghĩa vụ và quyền giữa vợ, chồng và giữa các thành viên trong gia đình.
- B. bình đẳng về quyền giữa các thành viên trong gia đình.
- C. tất cả các thành viên trong gia đình có trách nhiệm như nhau.
- D. bình đẳng về nghĩa vụ giữa các thành viên trong gia đình.

Câu 15. Công dân bình đẳng trong thực hiện quyền lao động được hiểu là mọi người đều có quyền

- A. xin việc, giao kết hợp đồng và làm việc ở mọi nơi.
- B. được làm mọi việc như nhau không phân biệt lứa tuổi.
- C. làm việc, tự do lựa chọn việc làm và nghề nghiệp phù hợp.
- D. chuyển đổi công việc mà không cần căn cứ vào khả năng.

Câu 16. Nhà nước chủ trương “ ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp do nữ làm chủ” điều này thể hiện

- A. Bình đẳng trong kinh doanh
- B. Bình đẳng về việc làm
- C. Bình đẳng giữa vợ và chồng
- D. Bất bình đẳng

Câu 17. Hà đang học lớp 10, bố mẹ Hà bắt Hà bỏ học lấy chồng vì cho rằng con gái đãng nào cũng lấy chồng là xong học hành làm gì nhiều cho mất thời gian và tốn kém tiền của. Theo em bố mẹ Hà đã vi phạm nội dung nào trong hôn nhân và gia đình?

- A. Bình đẳng giữa vợ và chồng.
- B. Bình đẳng giữa anh, chị, em.
- C. Bình đẳng giữa ông bà và cháu.
- D. Bình đẳng giữa cha mẹ và con.

Câu 18. Học xong lớp 12, thấy hoàn cảnh gia đình khó khăn nên A đã xin đi làm công nhân nhà máy May gần nhà, em vừa có thời gian giúp đỡ gia đình, vừa bảo ban các em học hành, điều này thể hiện

- A. Bình đẳng trong thực hiện quyền lao động.
- B. Bình đẳng trong giao kết hợp đồng lao động.
- C. Bình đẳng giữa lao động nam và lao động nữ.
- D. Bình đẳng trong kinh doanh.

Câu 19. Thấy chị H được công ty tạo điều kiện cho nghỉ giữa giờ làm việc 60 phút vì đang mang thai, chị T (đang không mang thai) cũng yêu cầu được nghỉ để như chị H vì cùng là lao động nữ. Theo quy định của pháp luật thì chị T

- A. không được nghỉ vì ảnh hưởng đến công việc.

- B. không được nghỉ vì không thuộc đối tượng ưu đãi của pháp luật.
- C. cũng được nghỉ để đảm bảo về thời gian lao động.
- D. cũng được nghỉ để đảm bảo sức khỏe lao động.

Câu 20. Bình đẳng giữa các dân tộc được

- A. Nhà nước và pháp luật tôn trọng, bảo vệ.
- B. Nhà nước bảo đảm quyền bình đẳng.
- C. Nhà nước và pháp luật tôn trọng, bảo vệ, tạo điều kiện phát triển.
- D. duy trì và tạo điều kiện phát triển.

Câu 21. Ý kiến nào dưới đây thể hiện Nhà nước quan tâm tạo điều kiện thực hiện quyền bình đẳng về kinh tế giữa các dân tộc?

- A. Cho người dân vay vốn với lãi suất thấp.
- B. Đầu tư tài chính để mở mang trường lớp ở vùng sâu, vùng xa.
- C. Đầu tư xây dựng nhà văn hóa ở các thôn.
- D. Hỗ trợ gạo cho học sinh dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa.

Câu 22. Anh S là người dân tộc Khơ me làm đơn tố cáo đến cơ quan B tuy nhiên cơ quan B đã không giải quyết đơn của anh vì lý do anh là người dân tộc thiểu số. Điều này thể hiện sự **không bình đẳng** về lĩnh vực nào giữa các dân tộc?

- A. Kinh tế.
- B. Xã hội.
- C. Văn hóa.
- D. Chính trị.

Câu 23. Công dân có quyền bất khả xâm phạm về thân thể có nghĩa là, không ai bị bắt, nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc

- A. công văn của Viện Kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội qua tang.
- B. lệnh của Viện Kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội qua tang.
- C. phê chuẩn của Viện Kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội qua tang.
- D. đề nghị của Viện Kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội qua tang.

Câu 24. Bạn A là học sinh trường THPT huyện X mất chiếc xe đạp và khẩn cấp trình báo với công an xã. Lúc này, bạn A khẳng định bạn B bạn học cùng lớp lấy cắp xe đạp của mình. Dựa vào lời khai đó của bạn A, công an xã đã ngay lập tức bắt anh B. Vậy việc làm của công an xã đã vi phạm quyền nào sau đây của công dân

- A. Quyền được pháp luật bảo hộ danh dự và nhân phẩm.
- B. Quyền được đảm bảo đời sống riêng tư của công dân.
- C. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- D. Quyền được tự do cá nhân của công dân.

Câu 25. Công an bắt người trong trường hợp nào dưới đây thì **không vi phạm** quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân?

- A. Hai học sinh gây gổ đánh nhau trong sân trường.
- B. Hai nhà hàng xóm cãi nhau.
- C. Bạn A nói xấu một bạn khác trong lớp.
- D. Một người đang bẻ khóa lấy trộm xe máy.

Câu 26. H và N là bạn học cùng lớp, do mâu thuẫn về mặt tình cảm nên H đã nhắn tin xúc phạm N. H đã xâm phạm đến quyền nào dưới đây?

- A. Quyền đảm bảo an toàn, bí mật về thư tín.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng.
- C. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.
- D. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.

Câu 27. Năm nay A học lớp 12, nhưng lại ham chơi game ảnh hưởng đến kết quả học tập. Anh H là anh trai của A đã khuyên bảo nhiều lần mà không nghe nên rất bức. Khi phát hiện A bỏ học đi chơi game trong nên đã định xông vào mắng mạt sát, xúc phạm chủ quán. Em sẽ xử sự như thế nào trong trường hợp này ?

- A. Báo cho A biết và bỏ chốn.
- B. Khuyên Anh H làm như vậy là vi phạm pháp luật.
- C. Cứ để anh H xông vào và đứng ở ngoài xem.
- D. Giúp chủ quán đánh lại anh H.

Câu 28. Quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội của công dân có nghĩa là

- A. công dân tham gia thảo luận các công việc chung của đất nước.
- B. công dân trực tiếp giải quyết các công việc chung của đất nước.
- C. chỉ cán bộ lãnh đạo mới có quyền thảo luận các công việc chung của đất nước.
- D. mọi công dân đều có quyền quyết định các công việc chung của đất nước.

Câu 29. Quyền khiếu nại là quyền của công dân, cơ quan, tổ chức được đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền

- A. thay đổi quyết định hành chính, hành vi hành chính trái pháp luật.
- B. xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính trái pháp luật.
- C. điều chỉnh quyết định hành chính, hành vi hành chính trái pháp luật.
- D. hủy bỏ quyết định hành chính, hành vi hành chính trái pháp luật.

Câu 30. Trường hợp nào dưới đây **không được** thực hiện quyền bầu cử?

- A. Người đang bị nghi ngờ vi phạm pháp luật.
- B. Người đang đi công tác ở biên giới, hải đảo.
- C. Người đang điều trị ở bệnh viện.
- D. Người đang thi hành án.

Câu 31. Sau khi tham gia bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, N hãnh diện khoe với bạn việc mình không chỉ được đi bầu cử mà còn được Bố Mẹ nhờ đi bầu cử thay. Theo em, N đã vi phạm nguyên tắc bầu cử nào sau đây?

- A. Nguyên tắc phổ thông.
B. Nguyên tắc bình đẳng.
C. Nguyên tắc trực tiếp.
D. Nguyên tắc bỏ phiếu kín.

Câu 32. Bạn A có chị X bị bệnh tâm thần nhưng lại thích đi bầu cử. A khẳng định chị mình được đi bầu cử, vì ai đủ 18 tuổi trở lên cũng có quyền bầu cử. Nếu là bạn của A em sẽ chọn cách ứng xử nào sau đây cho phù hợp?

- A. Đồng tình với ý kiến của A
B. Nói để A biết chị X mất năng lực hành vi dân sự nên không được bầu cử.
C. Khuyên A đi bầu cử hộ để bảo vệ quyền lợi cho chị X.
D. Lựa lời khuyên chị X ở nhà.

Câu 33. Quyền học tập của công dân được hiểu là mọi người có thể học bất cứ ngành nghề nào phù hợp với

- A. khả năng của bản thân.
B. yêu cầu của gia đình.
C. định hướng của nhà trường.
D. trào lưu của xã hội.

Câu 34. Quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền hoạt động khoa học công nghệ là nội dung của quyền

- A. phát triển.
B. tác giả.
C. sáng tạo.
D. sáng chế.

Câu 35. Mọi công dân đều có quyền học tập từ thấp lên cao được hiểu là

- A. học không hạn chế.
B. học bất cứ ngành nghề nào.
C. học thường xuyên.
D. học bằng nhiều hình thức

Câu 36. Em K có năng khiếu và thi đỗ vào trường Văn hóa nghệ thuật. Nhưng hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bố mẹ em bắt nghỉ học để phụ giúp gia đình. Trong trường hợp này bố em K đã vi phạm quyền nào dưới đây?

- A. Học tập và sáng tạo.
B. Học tập và phát triển
C. Sáng tạo và phát triển.
D. Sáng tạo và tự do.

Câu 37. Anh C nghi ngờ vợ mình là chị B có quan hệ tình cảm với ông A giám đốc nơi vợ chồng anh cùng công tác nên đã xúc phạm hai người trong cuộc họp. Thấy chị B trốn khỏi cơ quan và bỏ đi biệt tích, anh D là anh rể chị B đánh anh C gãy tay. Trong thời gian anh C xin nghỉ phép mười ngày để điều trị, ông A đã sa thải anh C và tuyển dụng anh E vào vị trí này. Những ai dưới đây vi phạm quyền bình đẳng trong lao động?

- A. Anh D, ông A và anh C.
B. Chị B và ông A.
C. Ông A, anh C và anh E.
D. Ông A và anh C.

Câu 38. Một trong những nghĩa vụ của người sản xuất, kinh doanh là:

- A. Sản xuất các mặt hàng có mẫu mã giống với mẫu mã nước ngoài.

- B. Nộp thuế theo nhu cầu của người sản xuất.
- C. Sản xuất hàng hóa cho người tiêu dùng.
- D. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Câu 39. Trẻ em được tiêm vắc xin miễn phí tại các cơ sở y tế công lập để:

- A. Tăng cường tuổi thọ.
- B. Đảm bảo phát triển giống nòi.
- C. Giảm tỷ lệ mắc bệnh.
- D. Chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Câu 40. Bình năm nay 18 tuổi, đã tốt nghiệp Trung học phổ thông, em đã làm đơn tham gia nghĩa vụ quân sự. Bình đã thực hiện quy định của pháp luật về:

- A. Phát triển kinh tế.
- B. Phát triển các lĩnh vực xã hội.
- C. Quốc phòng, an ninh.
- D. Phát triển văn hóa.

HẾT.....
ĐÁP ÁN

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
ĐA	A	C	A	A	A	B	C	B	D	B	C	D	C	A	C
Câu	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
ĐA	A	D	A	B	C	B	D	C	C	D	D	B	A	B	D
Câu	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40					
ĐA	C	B	A	C	A	B	B	D	C	C					